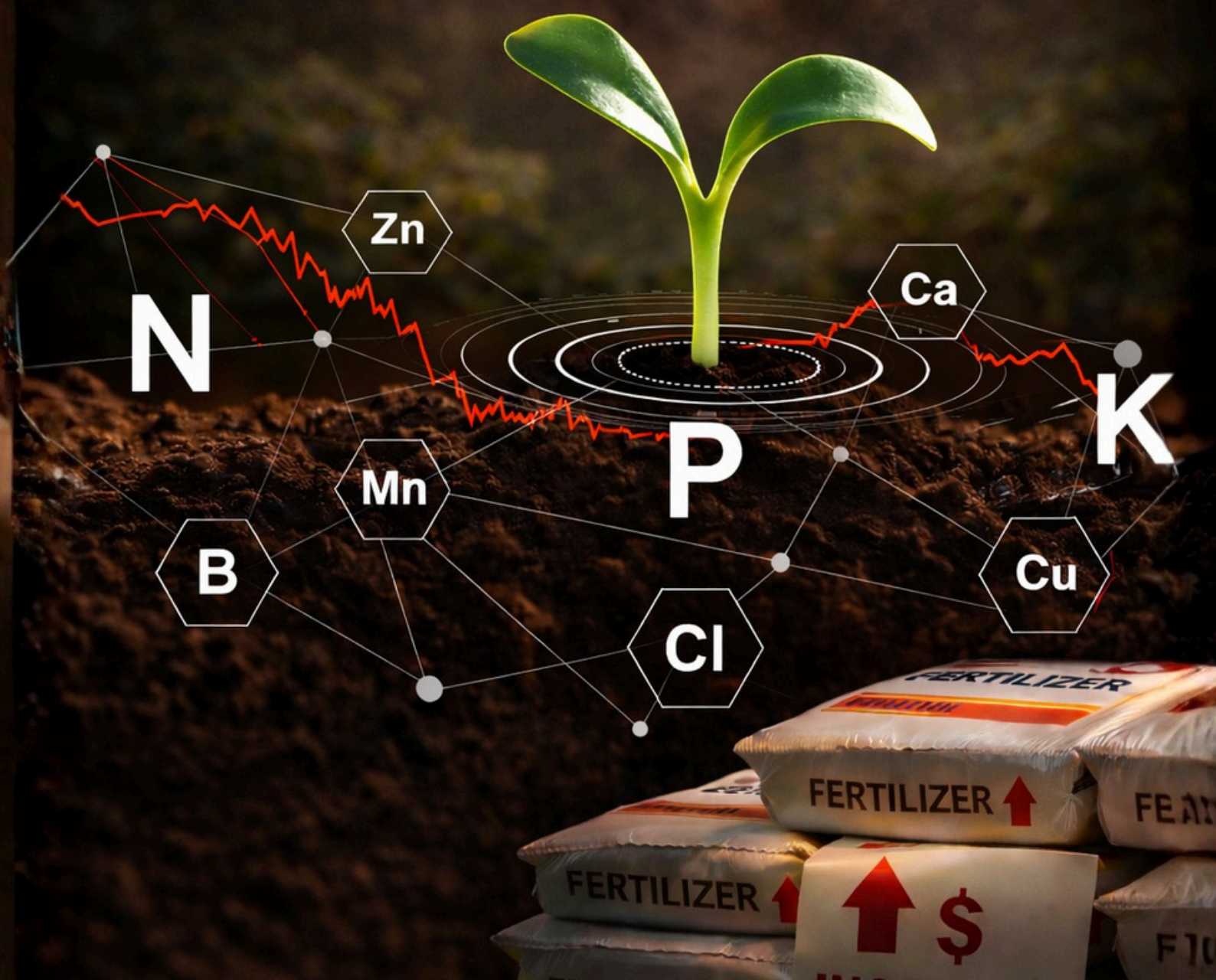




BÁO CÁO NGÀNH PHÂN BÓN

03/2026

PHẦN MỞ ĐẦU

Năm 2026 mở ra trong bối cảnh thị trường phân bón toàn cầu bước vào một **chu kỳ biến động mới**, chịu tác động đồng thời từ các yếu tố địa chính trị, chính sách thương mại và diễn biến giá năng lượng. Đặc biệt, **căng thẳng leo thang tại khu vực Trung Đông** – một trong những điểm nút quan trọng của chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu – đã làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung và đẩy giá dầu cũng như giá phân bón tăng mạnh trong ngắn hạn.

Trong bối cảnh đó, thị trường phân bón ghi nhận sự **thắt chặt cán cân cung – cầu** mang tính cục bộ, khi nhiều quốc gia sản xuất lớn như Trung Quốc, Nga hay Iran áp dụng các biện pháp kiểm soát xuất khẩu hoặc đối mặt với gián đoạn sản xuất. Đồng thời, nhu cầu phân bón toàn cầu vẫn duy trì ở mức cao, được hỗ trợ bởi sự phục hồi của hoạt động nông nghiệp tại các thị trường trọng điểm như Brazil và Ấn Độ.

Tại Việt Nam, ngành phân bón tiếp tục hưởng lợi từ xu hướng giá bán duy trì ở mức cao và nhu cầu nội địa ổn định, trong khi hoạt động xuất khẩu tăng trưởng mạnh, đặc biệt tại các thị trường khu vực. Tuy nhiên, ngành cũng đối mặt với những thách thức đáng kể đến từ biến động chi phí đầu vào, rủi ro địa chính trị và sự phụ thuộc vào các nguồn cung quốc tế.

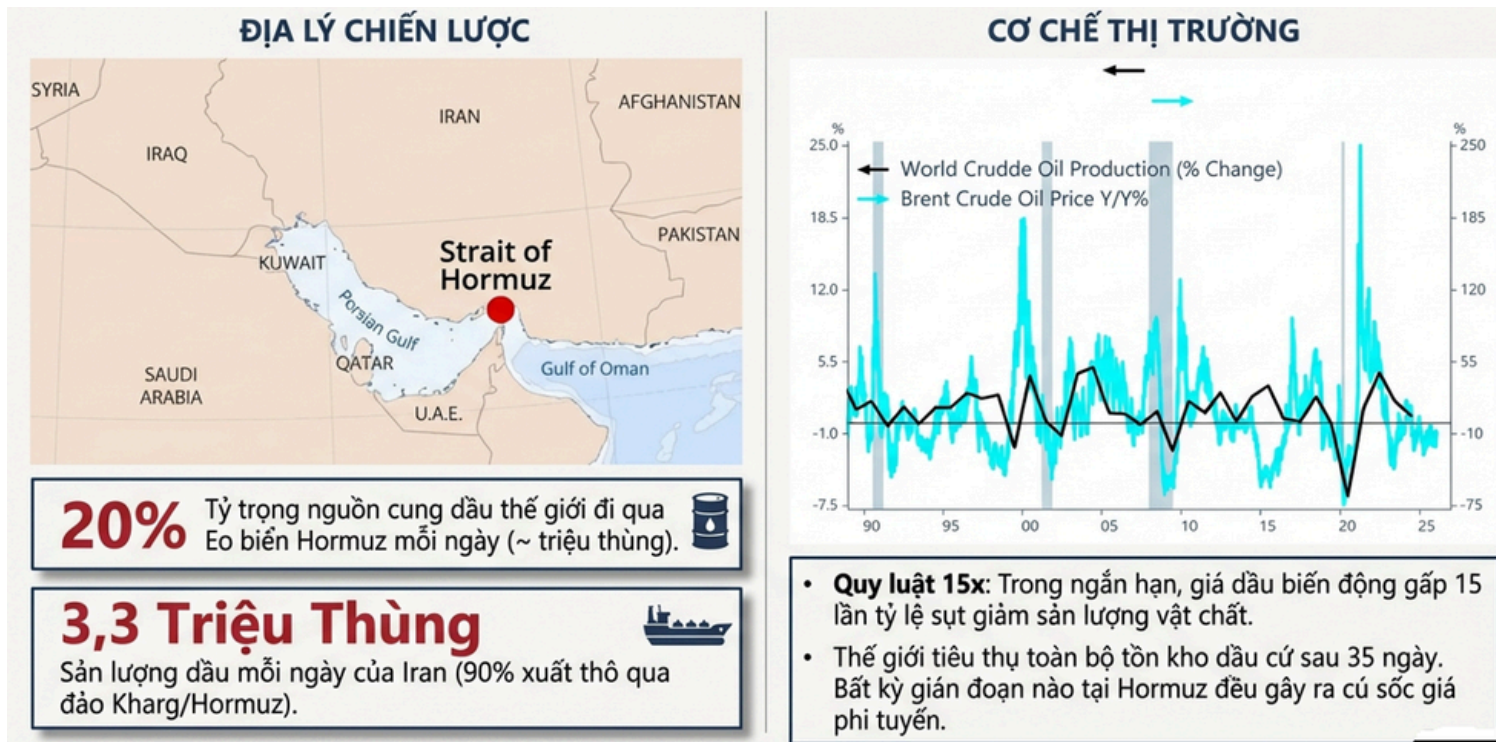
Báo cáo này cung cấp cái nhìn toàn diện về ngành phân bón từ cấp độ toàn cầu đến trong nước, bao gồm:

- Diễn biến thị trường phân bón toàn cầu trong giai đoạn đầu năm 2026
- Bối cảnh vĩ mô và các yếu tố ảnh hưởng chính đến giá năng lượng
- Cung – cầu phân bón toàn cầu và các thay đổi trong chính sách thương mại của các quốc gia sản xuất chủ chốt
- Đánh giá triển vọng ngành cũng như cơ hội – rủi ro đối với ngành trong thời gian tới.
- Tình hình sản xuất, tiêu thụ và thương mại phân bón tại Việt Nam.
- Phân tích chi tiết về một số doanh nghiệp niêm yết đầu ngành như DCM, DPM và DDV bao gồm Kết quả kinh doanh, triển vọng lợi nhuận, và các rủi ro cần lưu ý.

SHS Research kỳ vọng báo cáo này sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp nhà đầu tư, doanh nghiệp và các bên liên quan có cái nhìn sâu sắc và chiến lược hơn về ngành phân bón trong nửa cuối năm 2026 và các năm tới.

TÌNH HÌNH CHIẾN SỰ TẠI TRUNG ĐÔNG

Nút thắt Hormuz và Quy luật biến động 15x



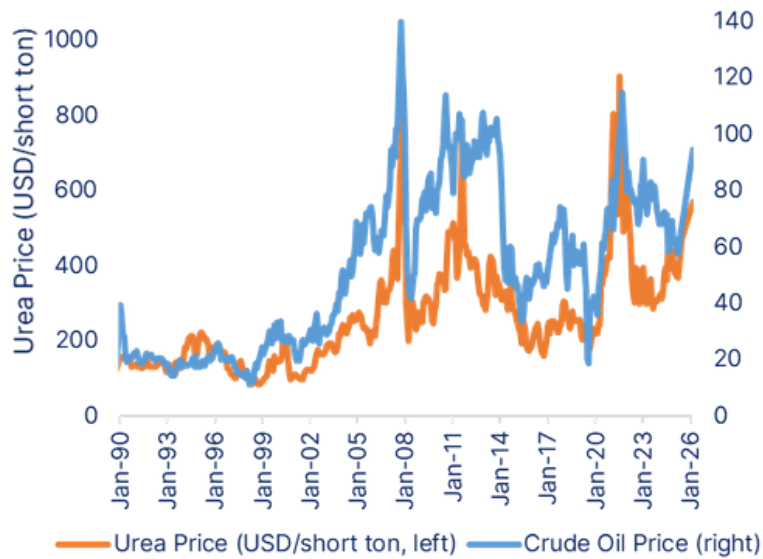
Nguồn: Bloomberg, SHS Research

Ba kịch bản đầu tư có giá trị thực dụng nhất trong 12 tháng tới:

- **Kịch bản cơ sở (base):** độ giới hạn, Hormuz “nguy hiểm hơn” nhưng không đóng dài ngày; **OPEC+ tăng sản lượng ở mức có thể**; premium co lại dần trong 1–3 tháng; **dầu có thể quay về quỹ đạo dư cung** sau khi thị trường hấp thụ cú sốc.
- **Kịch bản “khôi phục cung dưới kiểm soát” (US-controlled supply restoration):** hạ nhiệt nhanh + nói/trung gian hóa dòng cung từ Venezuela và/hoặc Iran theo cơ chế cấp phép/kiểm soát; premium giảm nhanh và giá dầu có thể thấp hơn kịch bản cơ sở từ nửa cuối 2026.
- **Kịch bản xung đột kéo dài (prolonged):** gián đoạn vận tải kéo dài hoặc leo thang sang hạ tầng năng lượng; rủi ro “đóng/đứt” một phần Hormuz làm thị trường tái định giá lên vùng 90–100+ USD/thùng; hệ quả lan tỏa sang lạm phát, tăng trưởng và định giá cổ phiếu.
- **Chiến sự tại khu vực Trung Đông vẫn luôn diễn ra nhiều năm nay** có lúc âm ỉ, có lúc bùng cháy. Các nước hồi giáo và Israel đã có 3 cuộc chiến tranh với nhau từ sau khi Israel lập quốc tới nay và các nước hồi giáo luôn thất bại trong các cuộc chiến này. Nỗi lo của nhà đầu tư chủ yếu tới từ các khủng hoảng đứt gãy ngắn hạn khi mà những tay chơi sản phẩm tài chính (mua future hàng hóa dầu mỏ) là những tay đầu cơ gây biến động giá rất nhanh và mạnh và có ảnh hưởng mạnh hơn cả các nhà sản xuất dầu mỏ trong ngắn hạn. Tuy nhiên, **về dài hạn, các nhà sản xuất dầu mỏ vật chất sẽ sớm lấy lại quyền chủ động điều tiết giá dầu và giá sẽ sớm ổn định trở lại trong thời gian tới đây**. Thảm họa của 2 cuộc khủng hoảng dầu khí trước đây đã làm cho các nước thấm thía rủi ro khủng hoảng này và sẽ không dễ mắc lại sai lầm trong hiện tại.
- Về dài hạn, với việc Venezuela trở lại thị trường dầu, và nhiều khả năng Iran cũng kết thúc cấm vận và quay trở lại thị trường dầu mỏ giống cơ chế của Venezuela, chúng ta có thể **kỳ vọng một trật tự về năng lượng mới trên thị trường toàn cầu** nơi mà OPEC dần đánh mất vị thế đã có và sự **quay trở lại của Mỹ kiểm soát thị trường này trong thời gian tới đây**. Đặc biệt ngay tại nước Mỹ, họ đã vươn lên trở thành nhà khai thác dầu mỏ lớn nhất thế giới và đã xuất khẩu ròng dầu mỏ từ mức nhập khẩu ròng trước đó. **Nước Mỹ đã không còn phụ thuộc vào dầu mỏ của khu vực Trung Đông nữa.**

GIÁ PHÂN UREA BẬT TĂNG MẠNH SAU CHIẾN SỰ

Giá phân Urea có tương quan cao với giá dầu thô (85%)



Phân Urea có mức tăng mạnh nhất trong 2026



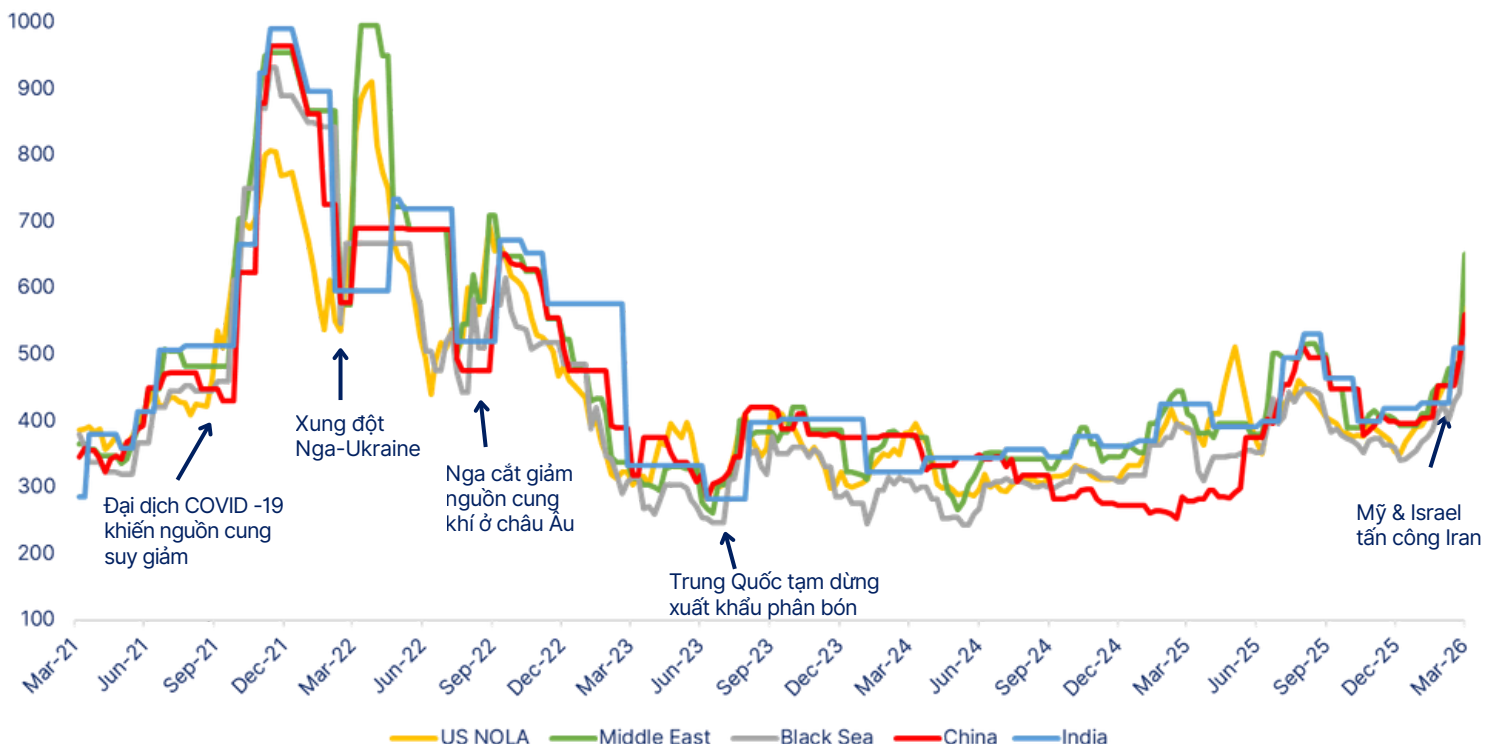
Nguồn: Bloomberg, SHS Research

Hoạt động sản xuất, tiêu thụ phân bón chịu tác động bởi **(i) giá năng lượng** và **(ii) tình hình cung cầu trên thế giới**

(i) Giá năng lượng (nguyên vật liệu đầu vào) bật tăng mạnh sau những đợt bất ổn địa chính trị: Giá dầu thô, Crude Oil trung bình tháng 03/2026 giao dịch ở mức giá 86,5 USD/thùng, tăng mạnh 24% MoM, 21% YoY. **Giá Urea tại các thị trường chính cũng bật tăng mạnh theo giá dầu.** Trung bình tháng 03/2026 giao dịch ở mức giá 566 USD/short ton, tiếp tục xu hướng tăng từ 2025 sau 2 năm đi ngang, tăng 24% MoM, 55% YoY.

Khi chiến tranh kéo dài, **dự báo giá Urea có thể sẽ quay lại vùng đỉnh cũ năm 2022** ở mức khoảng 600 - 630 USD/ thùng, **tuy nhiên, vùng giá này có thể không duy trì quá lâu** khi OPEC tiến hành tăng sản lượng khai thác dầu mỏ/ngày, và nhiều nước lớn trên thế giới (Mỹ, Nga) xả kho dự trữ để giữ ổn định giá dầu.

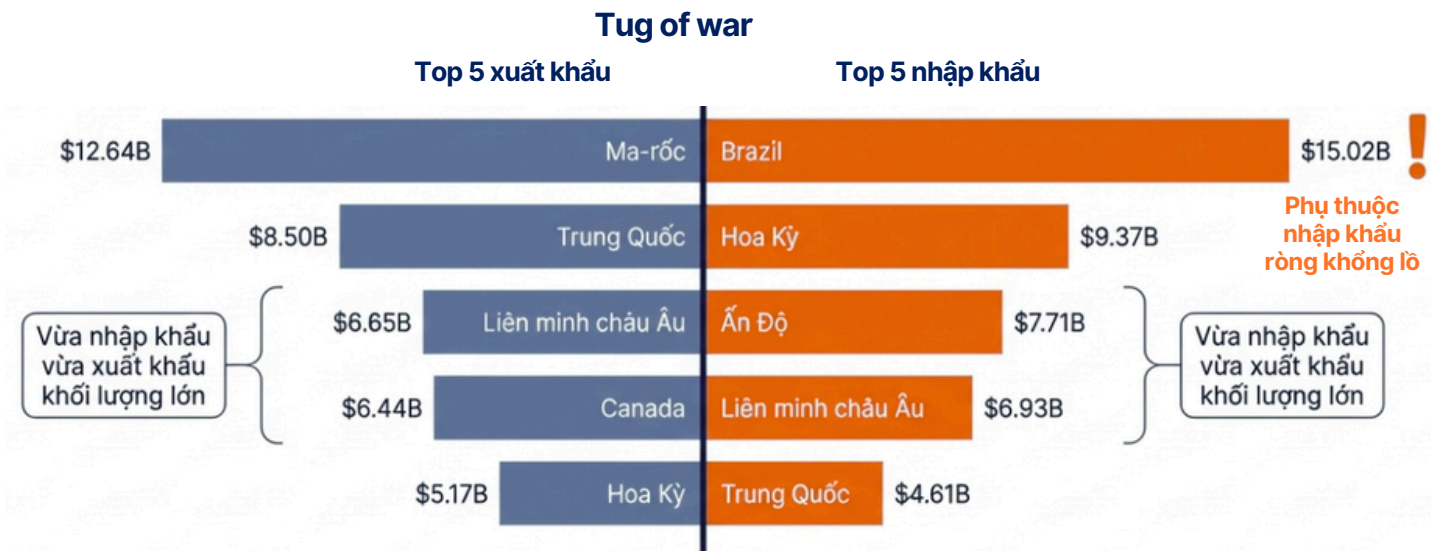
Diễn biến giá Urea tại các thị trường chính giai đoạn 2021 -2026



Nguồn: Bloomberg, SHS Research

TÌNH HÌNH CUNG CẦU PHÂN BÓN THẾ GIỚI

Hiện nay, cán cân cung – cầu của thị trường phân bón toàn cầu đang trong trạng thái tương đối thắt chặt. Tuy nhiên, áp lực này không hoàn toàn đến từ sự thiếu hụt công suất sản xuất, mà chủ yếu do **nguồn cung và nhu cầu phân bón đang tập trung vào một số quốc gia có ảnh hưởng lớn tới thương mại quốc tế** (Trung Quốc, Ma-rốc, Nga, Mỹ...). Trong bối cảnh **giá năng lượng duy trì ở mức cao, chính sách thương mại liên tục thay đổi và rủi ro địa chính trị chưa hạ nhiệt**, thị trường phân bón ngày càng **nhạy cảm** với các quyết định xuất khẩu, nhập khẩu và điều hành của các nền kinh tế lớn.



Nguồn: WITS 2024, SHS Research

Nguồn cung phân bón thế giới tiếp tục chịu tác động bởi chính sách hạn chế xuất khẩu tại nhiều quốc gia sản xuất chủ chốt.

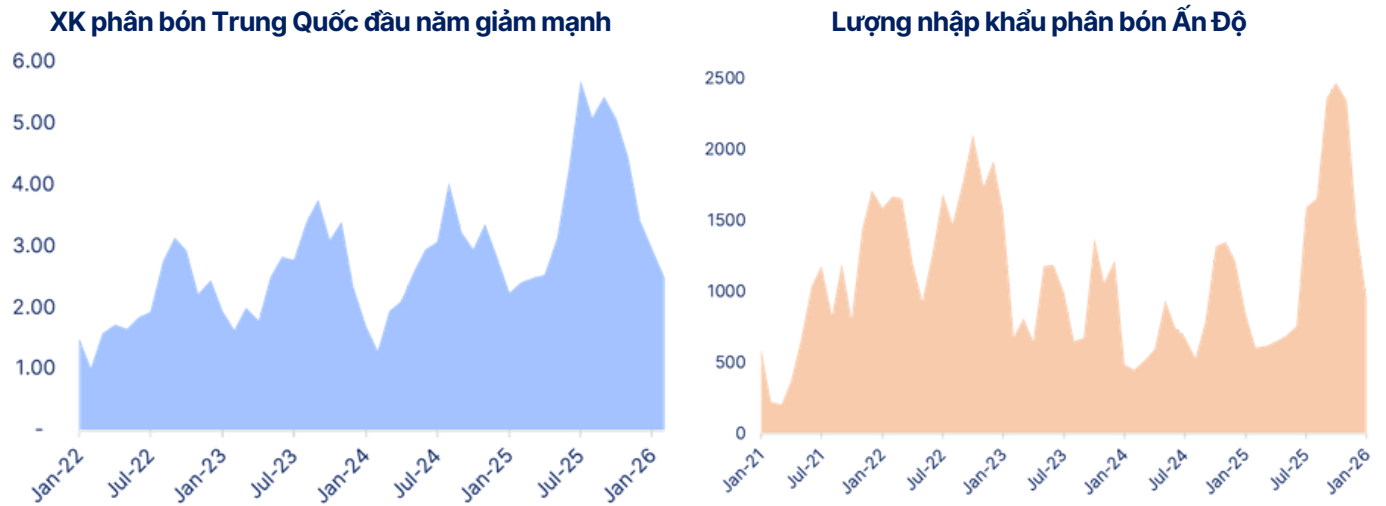
(i) Trung Quốc tiếp tục **hạn chế xuất khẩu phân bón trong 6 tháng đầu năm**, và mở rộng xuất khẩu mạnh trở lại từ tháng 06. Tuy có xuất khẩu trở lại, **chính phủ Trung Quốc** tiếp tục **duy trì chính sách kiểm soát chặt chẽ**: áp dụng cơ chế **hạn ngạch xuất khẩu phân kỳ**; phân bổ thành nhiều đợt nhỏ và chỉ cấp phép cho một số nhà sản xuất nhất định; đồng thời chính phủ **thiết lập mức giá sàn** xuất khẩu, qua đó loại bỏ vai trò của Trung Quốc như một nguồn cung giá rẻ trên thị trường quốc tế.

(ii) Nga - hoạt động xuất khẩu tiếp tục đối mặt với nhiều nút thắt và các chính sách logistic mới, đặc biệt sau lệnh trừng phạt đến từ EU: **EU áp dụng mức thuế nhập khẩu mới** đối với phân bón từ Nga và Belarus từ ngày 01/07/2025. Mức thuế này sẽ tăng dần trong ba năm, **từ 6,5% lên khoảng 100% vào năm 2028**.

(iii) Iran - nước xuất khẩu Urea lớn thứ 5 thế giới đối mặt với nguy cơ gián đoạn nguồn cung do xung đột leo thang, các nhà sản xuất trong khu vực có xu hướng rút chào, trì hoãn giao hàng và đội chi phí vận tải – bảo hiểm, đặc biệt khi tuyến Eo biển Hormuz bị gián đoạn; làm **"thắt" nguồn cung ure trên thị trường quốc tế** và đẩy giá biến động mạnh theo mùa vụ.

(iv) EU – thị trường giao dịch lớn của ure, amoniac lỏng và UAN – mới chỉ khôi phục sản xuất lên 75% so với mức bình thường.

(v) Ai Cập - nước sản xuất urea lớn thứ 6 thế giới siết nguồn cung khí đốt cho một số nhà máy phân bón, khiến hoạt động kinh doanh bị gián đoạn nghiêm trọng.



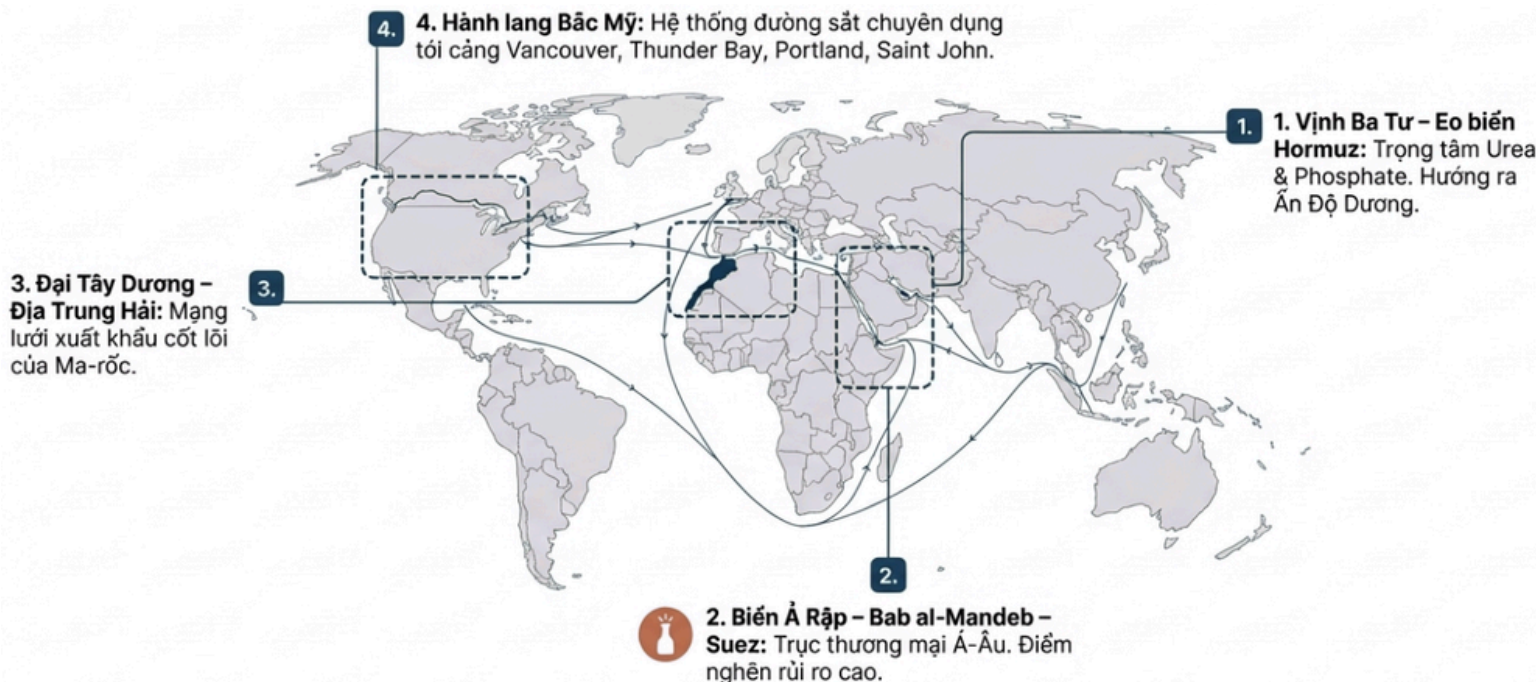
Nguồn: Bloomberg, SHS Research

Nhu cầu phân bón thế giới vẫn ở mức cao, nhờ sự phục hồi và mở rộng sản xuất nông nghiệp ở các thị trường lớn như Brazil, Ấn Độ và các quốc gia châu Phi.

(i) Sản lượng tiêu thụ phân bón của Brazil năm 2025 đạt hơn 46 triệu tấn, +7,7% YoY; và tiếp tục tăng mạnh trong nửa cuối năm do nhu cầu gia tăng từ các cây trồng chủ lực như đậu nành, ngô, cà phê và mía đường.

(ii) Ấn Độ - một trong những nước tiêu thụ phân bón lớn nhất thế giới, tiếp tục mở thầu trong quý I/2026 để **đảm bảo tối thiểu 1 triệu tấn** nhằm đáp ứng nhu cầu nội địa và yêu cầu dự trữ. Dự báo, nhu cầu phân bón của Ấn Độ sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao với CAGR khoảng 6,5% đến năm 2033.

Các tuyến hàng hải trọng điểm vận chuyển phân bón



Điểm gây số (1): Xung đột Trung Đông. Biển đỏ và Hormuz là yết hầu của khoảng ¼ thương mại phân bón đường biển. Rủi ro địa chính trị buộc các hãng tàu chuyển hướng, gây ra cước phí và chi phí bảo hiểm tăng vọt.

Điểm gây số (2): Đứt gãy hạ tầng Á - Âu. Lệnh trừng phạt buộc phải chuyển hướng dòng chảy logistics.

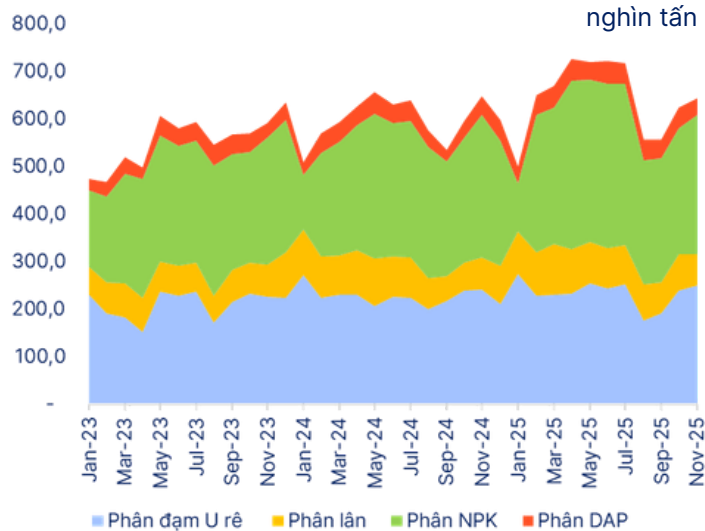


Điểm gây số (3) Cú sốc xuất khẩu của Trung Quốc - Chính phủ Trung Quốc hạn chế xuất khẩu phân đạm làm các quốc gia nhập khẩu phải phụ thuộc ngược lại vào Trung Đông và Nga.

NGÀNH PHÂN BÓN VIỆT NAM

Sản lượng sản xuất phân bón Việt Nam năm 2025 tăng 7,7% so với cùng kỳ.

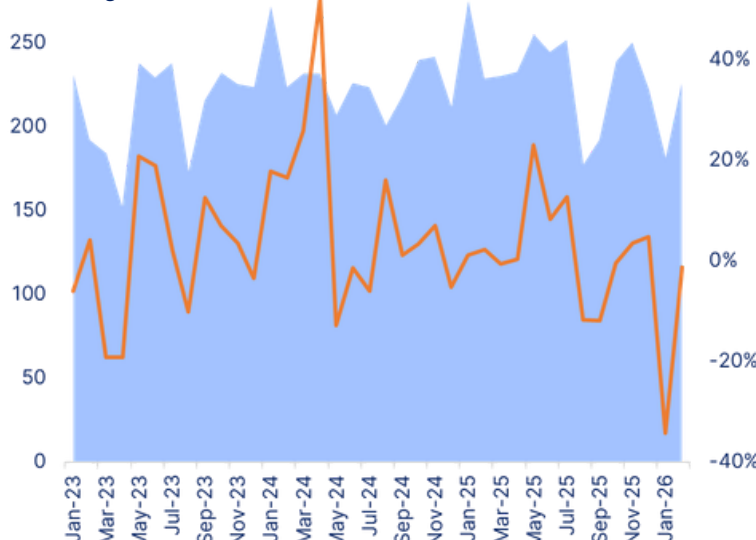
Tổng sản lượng sản xuất phân bón Việt Nam theo tháng



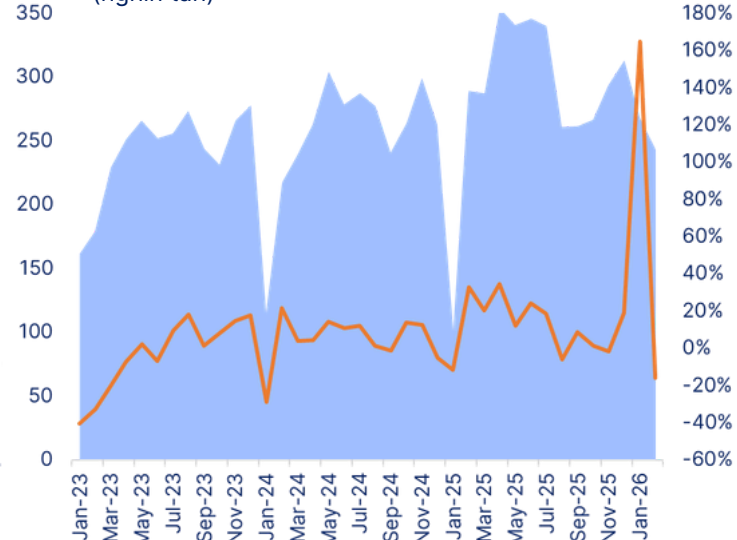
Ở thị trường trong nước, giá bán và xuất khẩu nông sản duy trì đà phục hồi. Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản năm 2025 ước đạt 70 tỷ USD, tăng khoảng 12,5% YoY, qua đó hỗ trợ nhu cầu sử dụng các yếu tố đầu vào (phân bón). Nhu cầu phân bón nội địa ước tăng khoảng 4–5%; giá bán lẻ sản phẩm phân bón năm 2025 ước tăng khoảng 5–7% so với năm trước.

Tổng sản lượng sản xuất phân bón Việt Nam năm 2025 đạt hơn 7 triệu tấn; +7,7% YoY. Trong đó tăng mạnh ở NPK và DAP với tổng sản lượng đạt lần lượt 3,1 triệu tấn (+13% YoY) và 0,45 triệu tấn (+12% YoY). Sản lượng Urea và phân lân tăng nhẹ, đạt lần lượt 2,6 triệu tấn (+2,4% YoY) và 0,9 triệu tấn (+4% YoY).

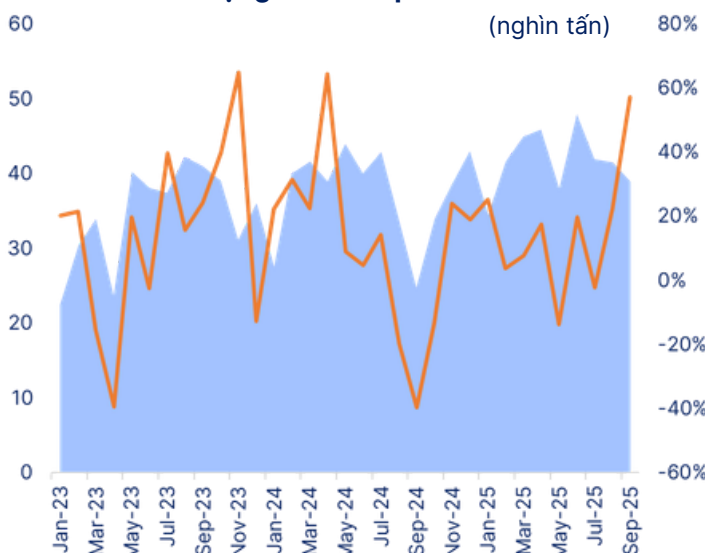
Sản lượng sản xuất Ure 2T/2026 giảm nhẹ, -16% YoY
(ngìn tấn)



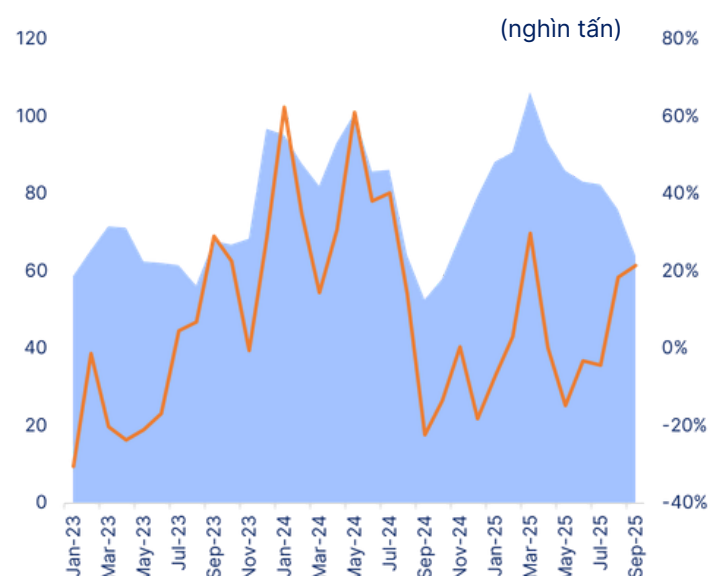
Sản lượng sản xuất phân NPK 2T/2026 tăng 20%
(ngìn tấn)



Sản lượng sản xuất phân DAP



Sản xuất phân lân

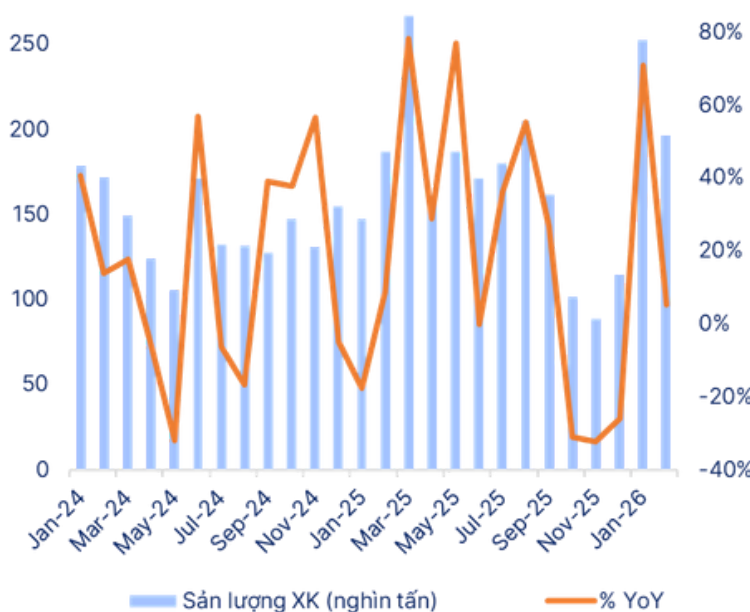


Nguồn: Bộ Công Thương, SHS Research

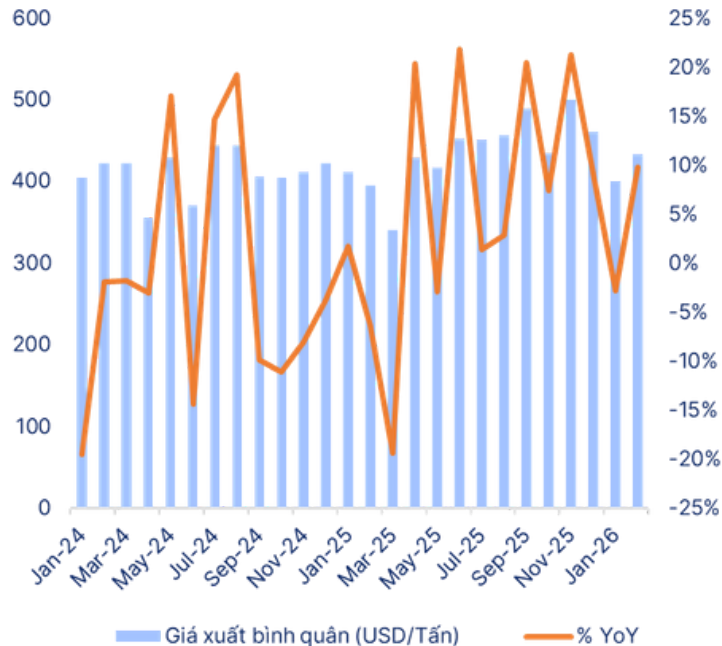
Giá trị xuất khẩu phân bón năm 2025 đạt gần 845 triệu USD, tăng 19%YoY và tiếp tục tăng mạnh trong 2 tháng đầu năm 2026.

Giá trị xuất khẩu phân bón tiếp tục tăng mạnh trong 2 tháng đầu năm; đạt 186,5 triệu USD, +39% YoY. Tăng mạnh trong tháng 1, đạt 101 triệu USD, tăng 91,5% MoM, +66,5% YoY, mức tăng chủ yếu đến từ thị trường Campuchia, Lào và Malaysia. Sản lượng xuất khẩu 2 tháng đầu năm cũng tăng mạnh, đạt 449,1 nghìn tấn, +34,3% YoY. Giá xuất khẩu bình quân tháng 01/2026 giảm mạnh, chỉ đạt 400,4 USD/tấn, -2,7% YoY, -13% MoM, tuy nhiên sau đó đã bật tăng trở lại trong tháng 2 (434 USD/tấn, +10% YoY, +8% MoM).

Sản lượng Xuất khẩu 2 tháng đầu năm tăng mạnh



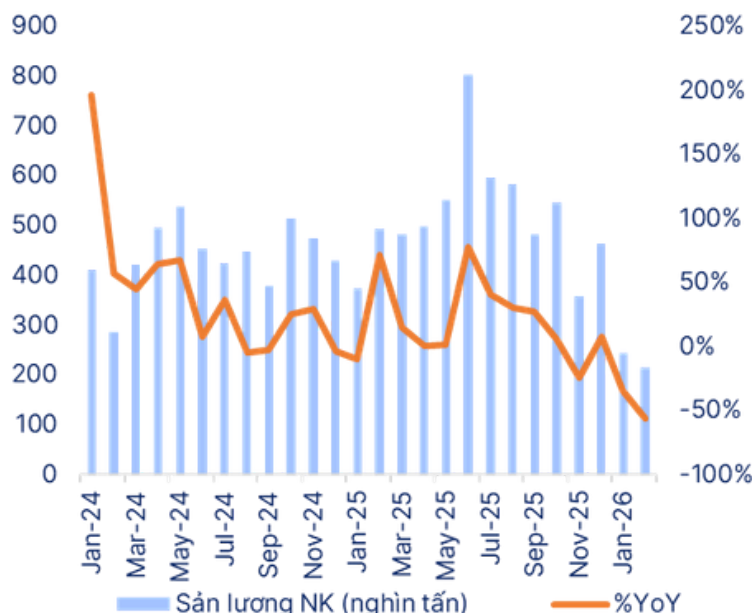
Giá Xuất khẩu 2T/2026 tăng nhẹ +3,4% YoY



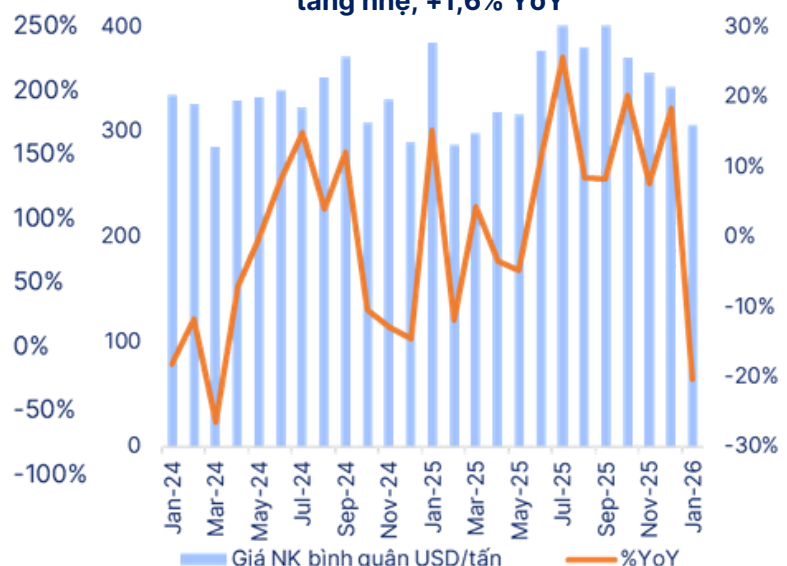
Nguồn: Tổng cục Hải Quan, SHS Research

Sản lượng nhập khẩu phân bón có xu hướng giảm mạnh. Đặc biệt trong 2 tháng đầu năm 2026, giá trị nhập khẩu phân bón chỉ đạt 156 triệu USD, giảm mạnh -45% YoY. Sản lượng nhập khẩu 2 tháng đầu năm đạt 460 nghìn tấn, giảm 47% YoY. Tuy nhiên, giá nhập khẩu bình quân lại tăng nhẹ theo xu hướng chung của thế giới, trung bình đạt 341 USD/tấn, +1,6% YoY.

Sản lượng Nhập khẩu có xu hướng giảm từ 06/2025



Giá Nhập khẩu bình quân 2 tháng đầu năm 2026 tăng nhẹ, +1,6% YoY

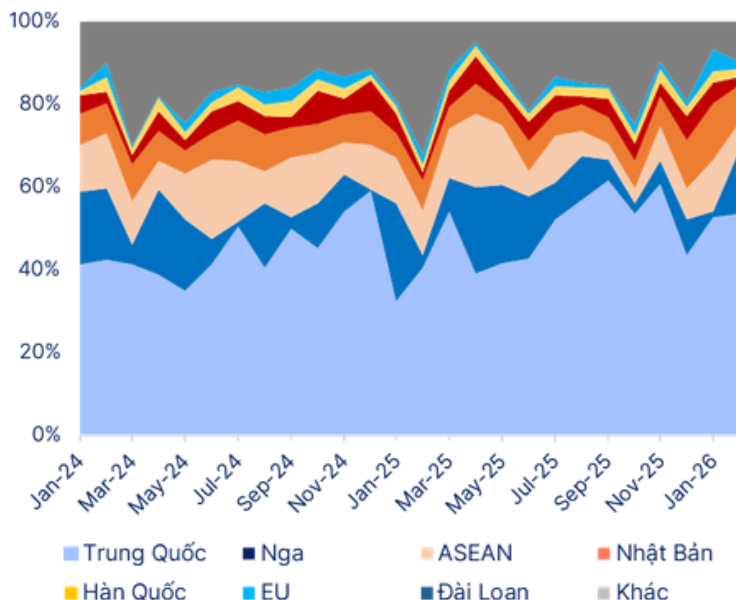


Nguồn: Tổng cục Hải Quan, SHS Research

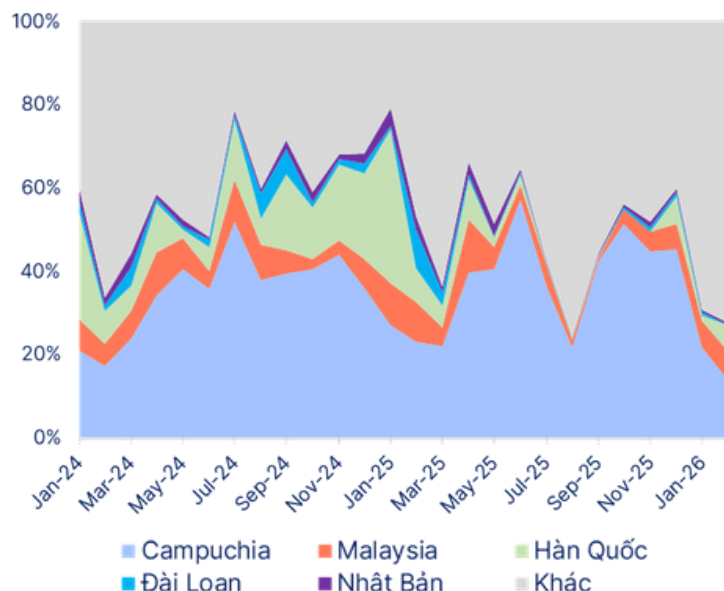
Campuchia vẫn giữ vai trò là thị trường xuất khẩu chiến lược, tuy nhiên đang có xu hướng giảm nhẹ, 2 tháng đầu năm 2026 lượng xuất khẩu đạt 82.700 tấn, -0,38% YoY, chiếm 18% tổng khối lượng, tương đương với 34,6 triệu USD, +20% YoY. Theo sau đó là thị trường Malaysia và Philippine, đạt lần lượt 14,1 triệu USD và 12,1 triệu USD.

Ở chiều ngược lại, **Trung Quốc là nguồn nhập khẩu phân bón lớn nhất**, với hơn 50% tổng khối lượng và kim ngạch nhập khẩu.

Trung Quốc là nguồn NK phân bón lớn nhất (53%)



Campuchia là thị trường XK phân bón chiến lược



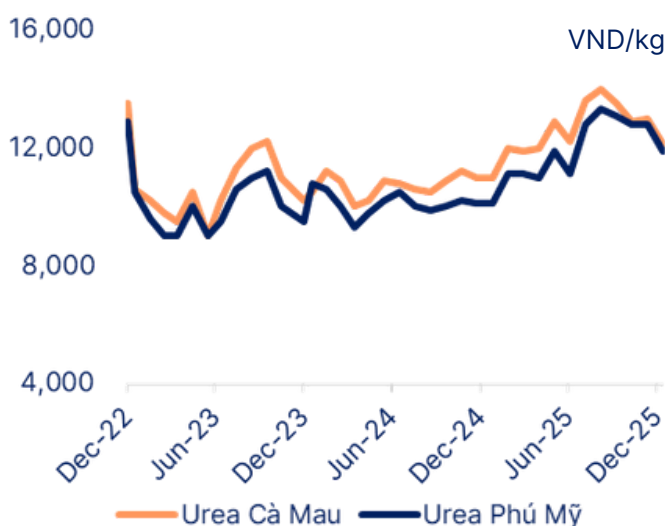
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giá phân bón trong nước biến động cùng pha theo giá thế giới. Tăng mạnh kể từ khi xung đột xảy ra tại Mỹ, Israel và Iran. Với tổng mức tăng từ 1.500 - 2.700 VND/kg.

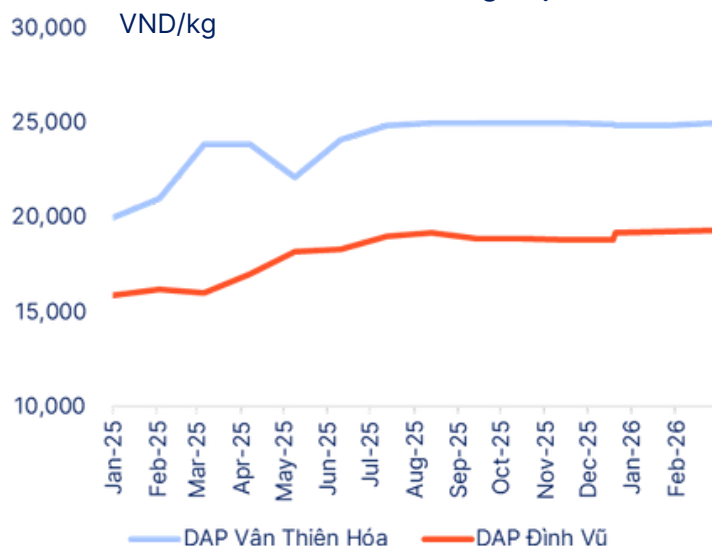
- (i) Trung Quốc tiếp tục hạn chế xuất khẩu trong các tháng đầu năm 2026;
- (ii) Xung đột ở Trung Đông kéo dài làm gián đoạn nguồn cung đầu vào cho phân bón.

Giá Urea Cà Mau tháng 03/2026 tăng 23% YoY, 13% MoM, trung bình đạt 14.700 VND/kg; giá Urea Phú Mỹ cũng tăng mạnh, trung bình đạt 13.650 VND/kg, +22,9% YoY, +10% MoM. Giá chào bán DAP tăng nhẹ khi hàng tồn kho dần cạn kiệt. Giá DAP trong tháng 03/2026 đang giao dịch trong khoảng 19.300 - 25.000 VND/kg, +10%YoY.

Giá Urea trong nước 2025 tăng 17% YoY



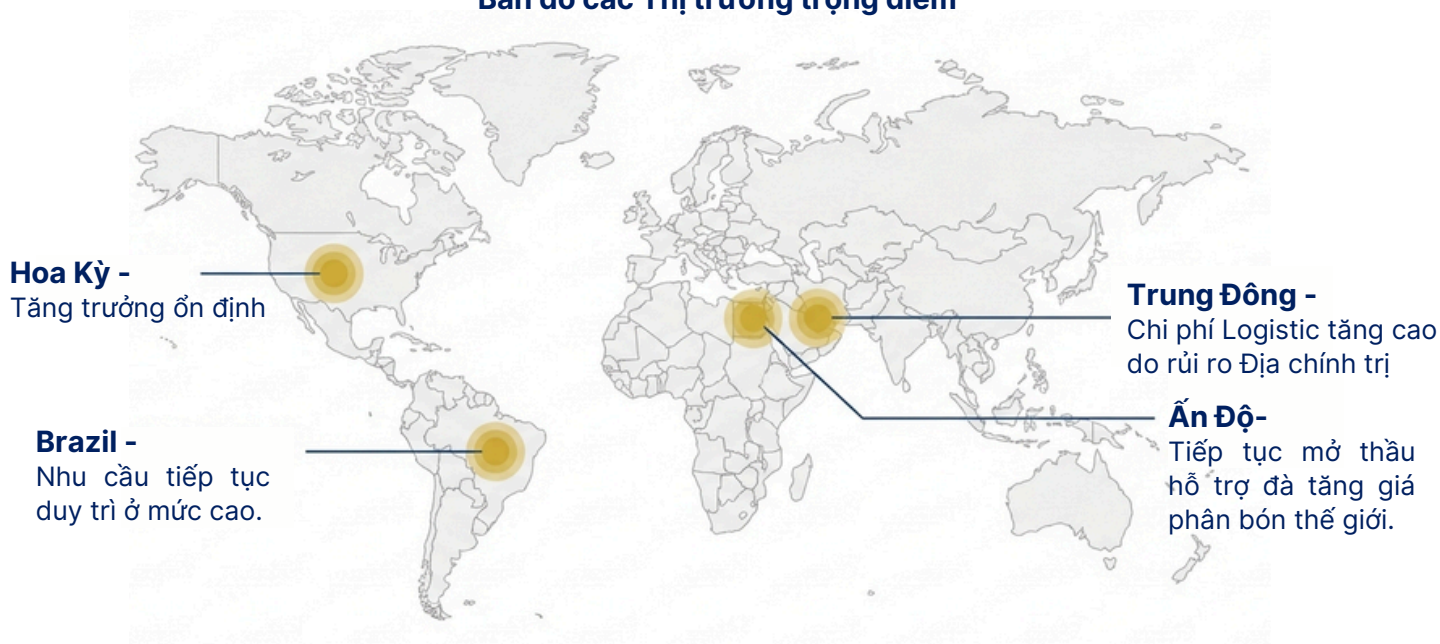
Giá chào bán DAP tăng nhẹ



Nguồn: SHS Research

TRIỂN VỌNG 2026

Bản đồ các Thị trường trọng điểm



Nguồn: SHS Research

Dưới tình hình căng thẳng địa chính trị như hiện nay, giá phân bón được dự báo sẽ tiếp tục tăng mạnh trong nửa đầu năm 2026, sau đó neo ở mức nền cao, do:

- Ấn Độ tiếp tục mở thầu mua 1,5 triệu tấn Ure trước 03/2026 và nhu cầu phân bón ở nước này vẫn duy trì khá cao;
- **Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông làm gia tăng chi phí bảo hiểm, Logistic;**
- Trung Quốc hạn chế xuất khẩu trong nửa đầu năm 2026;
- Mức thuế nhập khẩu mới của EU với phân bón từ Nga và Belarus gây siết chặt nguồn cung: thuế nhập khẩu phân bón dự kiến tăng dần trong ba năm: từ 6,5% lên khoảng 100% vào năm 2028.
- Kỳ vọng giá gạo vẫn duy trì ở mức hợp lý giúp cải thiện khả năng chi trả của người nông dân.
- Nhu cầu phân bón lớn cho **(i) vụ mùa Xuân - Hè** trong khu vực và (ii) Đẩy nhanh việc cải tạo đất, tái gieo trồng sau bão.

Luật thuế VAT 5% cho phân bón chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2025 giúp tăng năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp phân bón trong nước.

- Việc áp thuế 5% với mặt hàng phân bón giúp doanh nghiệp được khấu trừ thuế đầu vào, đồng thời tăng thêm tính cạnh tranh với mặt hàng phân bón nhập khẩu.

Thời tiết thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp phân bón

- Dự báo hiện tượng La Nina duy trì hết quý I/2026 sau đấy duy trì pha trung tính kéo dài đến hết năm giúp lượng mưa lớn và đều hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho người nông dân chăm sóc, bón phân cho cây trồng.
- Lượng mưa lớn giúp thủy điện có đủ nước, làm giảm cạnh tranh nguồn cung khí, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất phân đạm.

Nhờ được hưởng lợi từ việc (i) giá nguyên vật liệu đầu vào thấp và (ii) giá phân bón trong nước neo ở mức nền cao, các doanh nghiệp trong ngành đều ghi nhận kết quả kinh doanh 2025 khá tích cực:

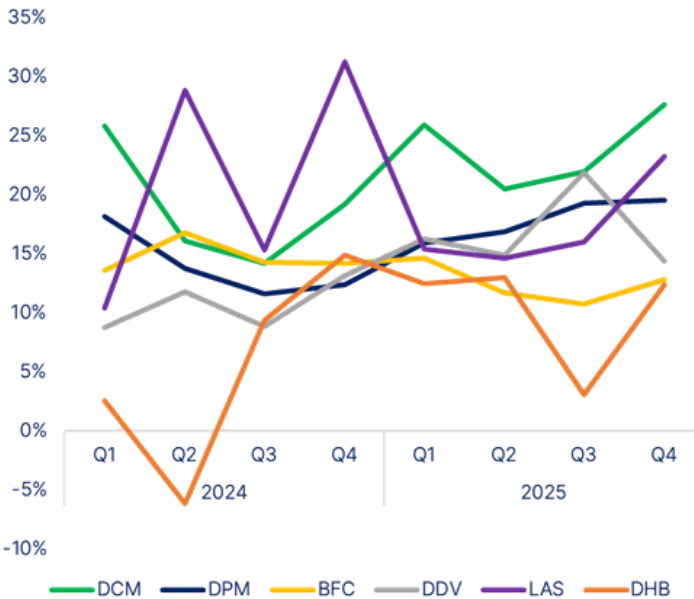
Kết quả kinh doanh các doanh nghiệp phân bón 2025

(Tỷ VND)	Doanh thu	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận thuần	EPS (TTM)	Tiền, tương đương tiền	Tổng tài sản
DCM	16.631	4.049	1.962	3.203	7.672	17.644
DPM	16.564	2.939	1.096	1.419	9.003	17.777
BFC	10.616	1.325	400	4.878	255	3.969
DDV	5.624	940	631	4.318	1.553	3.039
LAS	3.744	605	164	1.310	261	2.514

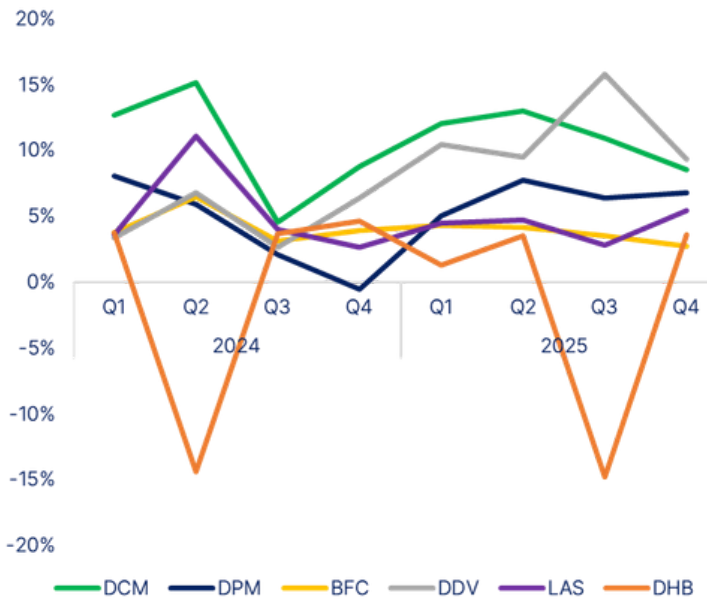
Chỉ số

(Tỷ VND)	P/E	P/B	ROE (TTM)	ROA (TTM)	Vốn vay/ VCSH	Tỷ suất LN gộp	Tỷ suất LN thuần	Tăng trưởng LN
DCM	12,0	2,2	18,4%	11,5%	21,0%	24,3%	11,8%	37,4%
DPM	19,5	1,8	9,6%	6,3%	36,0%	17,7%	6,6%	97,7%
BFC	11,5	2,6	23,5%	8,6%	81,0%	12,5%	3,8%	-6,0%
DDV	6,7	1,9	31,2%	23,9%	5,0%	16,7%	11,2%	274,7%
LAS	12,9	1,4	11,2%	6,4%	48,0%	16,2%	4,4%	-2,6%

Biên lợi nhuận gộp DCM dẫn đầu toàn ngành



Biên lợi nhuận ròng DDV tăng mạnh trong năm 2025



Nguồn: FiinProX, SHS Research

Danh mục cổ phiếu theo dõi khuyến nghị: DPM, DCM, DDV.

Chuyên viên phân tích

Vũ Nhật Ánh

anh.vn@shs.com.vn

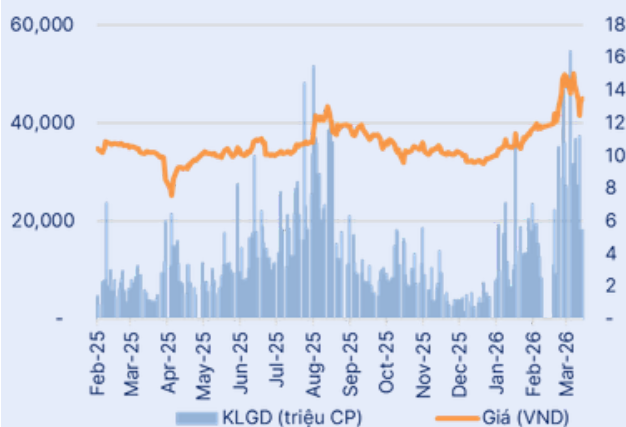
Khuyến nghị: **NĂM GIỮ**

Giá hiện tại
(20/03/2025): **43.600 VND**

Thông số cơ bản:

Vốn hóa (tỷ VND):	23.849,47
Số lượng CP lưu hành:	529.400.000
KLCP đang niêm yết:	529.400.000
KLGD trung bình 10 phiên (CP):	9.276.420
Giá thấp 52w:	23.801
Giá cao 52W:	50.200
Sở hữu nhà nước:	75,56%
Sở hữu NĐT nước ngoài:	8,1%
Free-float:	21,18%

Diễn biến giá cổ phiếu



Nguồn: SHS Research, FiinProX

(tỷ VND)	2023	2024	2025
Tổng tài sản	15.238	15.729	17.179
VCSH	9.936	10.144	11.645
Doanh thu	12.571	13.456	16.631
LNST	1.110	1.428	2.568
ROE	10,8%	14,2%	23,6%
ROA	7,6%	9,2%	15,6%
EPS (VND)	2.095	2.682	4.834
BVPS (VND)	18.768	19.162	21.996

SHS Research đưa ra khuyến nghị **NĂM GIỮ** đối với cổ phiếu DCM cùng một số cập nhật sau:

- **Giá Urea tăng mạnh hỗ trợ kết quả kinh doanh của doanh nghiệp**, 3 tháng đầu năm 2026, giá Ure ước tính trung bình đạt 14.280 VND/kg (+23% YoY, +13% QoQ). Sản lượng tiêu thụ phân Urea và Đạm chức năng ước tính đạt hơn 286 nghìn tấn, +16% YoY, đạt hơn 32% kế hoạch năm. Tuy nhiên, giá khí đầu vào cũng biến động theo giá dầu, ước tính tăng khoảng +17% YoY.
- **Sản lượng tiêu thụ tăng mạnh đến từ hoạt động xuất khẩu**. Xuất khẩu Ure của DCM 3 tháng đầu năm ước tính đạt hơn 169 nghìn tấn (+31% YoY), chiếm 59% tổng sản lượng tiêu thụ. Ở chiều ngược lại, tiêu thụ trong nước giảm nhẹ, chỉ đạt 95 nghìn tấn, -34%YoY. Việc tăng mạnh xuất khẩu với giá bán cao giúp DCM tận dụng tốt mặt bằng giá ure quốc tế đang duy trì ở mức cao, qua đó cải thiện đáng kể doanh thu và lợi nhuận trong kỳ.
- Nhờ giá phân bón đầu ra và sản lượng tiêu thụ tăng mạnh, **kỳ vọng DCM ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong Q1/2026**. Ước tính doanh thu Q1/2026 đạt 5.478 tỷ VND, tăng mạnh 53,4% YoY, tăng mạnh ở mảng Urea và tự doanh phân bón, đạt lần lượt 4.091 Tỷ VND, +68% YoY và 858 tỷ VND, +107 % YoY. Lợi nhuận sau thuế ước tính đạt 766 tỷ VND, +86% YoY.
- Ban lãnh đạo đã đưa ra kế hoạch thận trọng cho năm 2026 với tổng doanh thu đạt 17.615 tỷ VND (+6% YoY); lợi nhuận sau thuế đạt 1.182 tỷ VND (-38% YoY). Tuy nhiên, trong quá khứ, DCM thường xuyên đặt mục tiêu thấp và sau đó điều chỉnh kế hoạch.

RỦI RO

- Rủi ro hệ thống: (1) Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu đầu vào, (2) Rủi ro biến động giá sản phẩm đầu ra.
- Rủi ro hoạt động: (1) Rủi ro về đối thủ cạnh tranh, (2) Rủi ro về môi trường, (3) Một số rủi ro khác.

Giá Urea tăng mạnh hỗ trợ kết quả kinh doanh của doanh nghiệp

3 tháng đầu năm 2026, giá Ure tăng mạnh so với cùng kỳ, ước tính trung bình đạt 14.280 VND/kg (+23% YoY, +13% QoQ). Sản lượng tiêu thụ phân Urea và Đạm chức năng ước tính đạt hơn 286 nghìn tấn, +16% YoY. Tuy nhiên, giá khí đầu vào cũng biến động theo giá dầu, ước tính tăng khoảng +17% YoY.

Giá Urea Cà Mau tăng mạnh trong tháng 03/2026



Giá khí đầu vào bột tăng mạnh theo biến động giá dầu thế giới

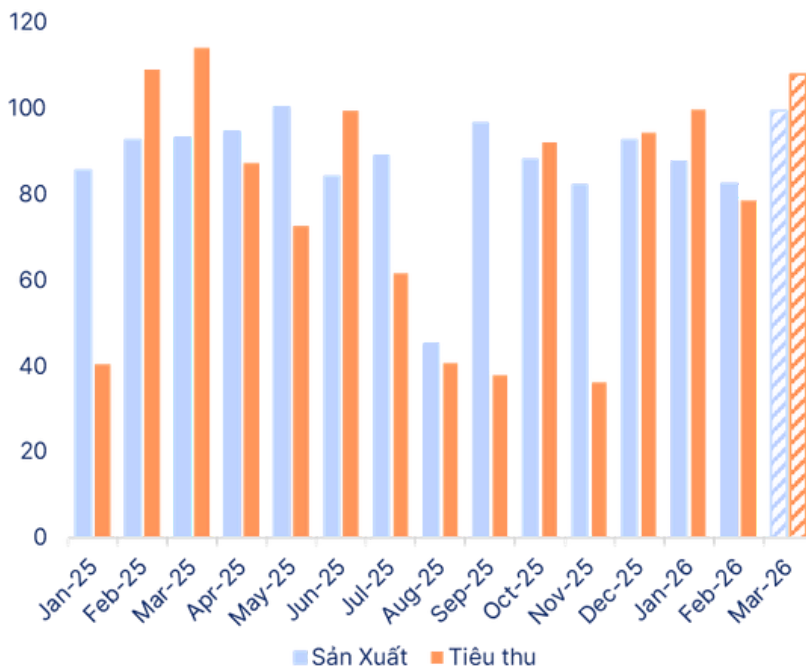


Nguồn: AgroMonitor, SHS Research

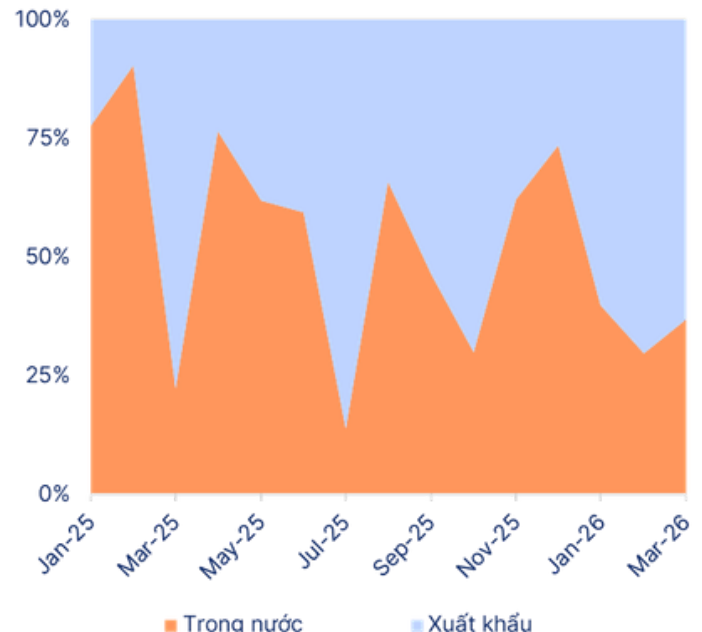
Sản lượng tiêu thụ tăng mạnh đến từ hoạt động xuất khẩu.

Xuất khẩu Ure của DCM 3 tháng đầu năm ước tính tăng mạnh, đạt hơn 169 nghìn tấn (+31% YoY), chiếm 59% tổng sản lượng tiêu thụ. Ở chiều ngược lại, tiêu thụ trong nước giảm nhẹ, chỉ đạt 95 nghìn tấn, -34%YoY. Việc tăng mạnh xuất khẩu với giá bán cao giúp DCM tận dụng tốt mặt bằng giá ure quốc tế đang duy trì ở mức cao, qua đó cải thiện đáng kể doanh thu và lợi nhuận trong kỳ.

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ kỳ vọng tăng mạnh trong tháng 03/2026

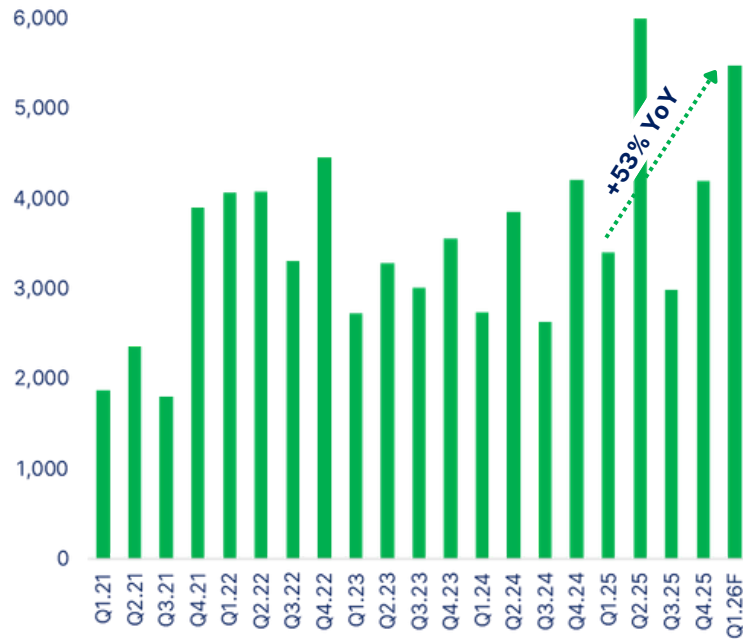


Sản lượng tiêu thụ theo khu vực địa lý

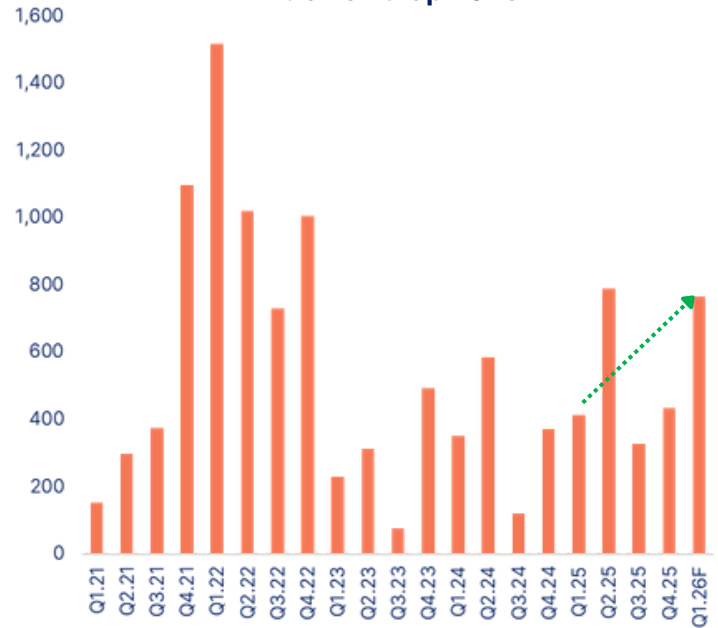


Nguồn: DCM, SHS Research

Kỳ vọng doanh thu DCM tăng mạnh trong Q1/2026



Kỳ vọng lợi nhuận Q1/2026 tăng mạnh từ mức nền thấp 2025



Nguồn: DCM, SHS Research

Nhờ giá phân bón đầu ra và sản lượng tiêu thụ tăng mạnh, kỳ vọng DCM ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong Q1/2026. Ước tính doanh thu Q1/2026 đạt 5.478 tỷ VND, tăng mạnh 53,4% YoY, tăng mạnh ở mảng Urea và tự doanh phân bón, đạt lần lượt 4.091 Tỷ VND, +68% YoY và 858 tỷ VND, +107 % YoY. Lợi nhuận sau thuế ước tính đạt 766 tỷ VND, +86% YoY.

	2024	2025	%YoY	Q1/2026F	%YoY
I. Sản lượng (nghìn tấn)					
1. Sản lượng sản xuất					
- Ure quy đổi	956,3	966,7	1,1%	253,91	1,7%
- NPK	207,5	243,9	17,5%	32,17	-52,9%
2. Sản lượng tiêu thụ					
- Urea + Đạm chức năng	895,1	884,2	-1,2%	286,42	8,5%
- NPK	179,3	238,0	32,7%	41,63	79,8%
- Phân bón tự doanh	257,4	343,1	33,3%	82,77	141,9%
II. Kết quả kinh doanh					
- Doanh thu	13.456	16.631	23,6%	5.478	53,4%
+ Urea	7.701	8.648	12,3%	4.091	67,8%
+ NPK	2.796	3.991	42,7%	666	27,8%
+ Tự doanh	2.440	3.556	45,7%	858	106,8%
- Lợi nhuận trước thuế	1.522	2.207	45,0%	843	85,8%
- Lợi nhuận sau thuế	1.428	1.962	37,4%	766	85,8%
- EPS	2.682	3.702	38,0%	1.445	97,4%

Chuyên viên phân tích

Vũ Nhật Ánh

anh.vn@shs.com.vn

Khuyến nghị: **NĂM GIỮ**

Giá hiện tại: **28.850 VND**
(20/03/2026):

Thông số cơ bản:

Vốn hóa (tỷ VND):	20.907,69
Số lượng CP lưu hành:	679.925.021
KLCP đang niêm yết:	679.990.761
KLGD trung bình 10 phiên (CP):	19.012.540
Giá thấp 52w:	15.410
Giá cao 52W:	34.000
Sở hữu nhà nước:	59,58%
Sở hữu NĐT nước ngoài:	6,11%
Free-float:	40,41%

Diễn biến giá cổ phiếu



Nguồn: SHS Research, FiinProX

	2023	2024	2025
Tổng tài sản	13.309,3	16.552,3	17.775,4
Vốn chủ	11.370,4	11.002,4	11.352,6
Doanh thu	13.569,2	13.496,1	16.564,4
Lãi sau thuế	529,8	554,3	1.095,6
ROE	4,2%	5,0%	9,8%
ROA	3,4%	3,7%	6,4%
EPS (VND)	1.327,2	1.579,1	1.737,8
BVPS (VND)	29.050,6	28.110,5	16.695,3

SHS Research đưa ra khuyến nghị **NĂM GIỮ** đối với cổ phiếu DPM cùng một số cập nhật sau:

- Doanh thu thuần Quý 4/2025 đạt 3.414,4 tỷ VND, +7,9% YoY; -8,4% QoQ** do quý 4 là giai đoạn thấp điểm của mùa vụ phân bón; Việt Nam chịu nhiều trận bão lớn tại khu vực Nam Trung Bộ; đồng thời **DPM tiến hành bảo dưỡng tổng thể nhà máy Đạm trong 32 ngày (22/12/2025 - 24/01/2026).**
- Lũy kế cả năm, **doanh thu thuần DPM đạt 16.564 tỷ VND, +23% YoY; lợi nhuận gộp đạt 2.938,7 tỷ VND, +55% YoY, tương ứng biên lợi nhuận gộp 17,7% (tăng gần 4 điểm % so với 2024). Lợi nhuận sau thuế đạt 1.095,6 tỷ VND; +98% YoY; tương đương với EPS đạt 1.419 VND/CP (+32% YoY).**
- Kế hoạch kinh doanh 2026:** DPM đặt mục tiêu doanh thu đạt 17.600 tỷ VND, +6,25% so với thực hiện năm 2025, lợi nhuận sau thuế đạt 680 tỷ VND, -38% YoY. Tổng vốn đầu tư CAPEX 1.164 tỷ VND. **Trong quá khứ, DPM thường xuyên hoàn thành và vượt kế hoạch năm.**

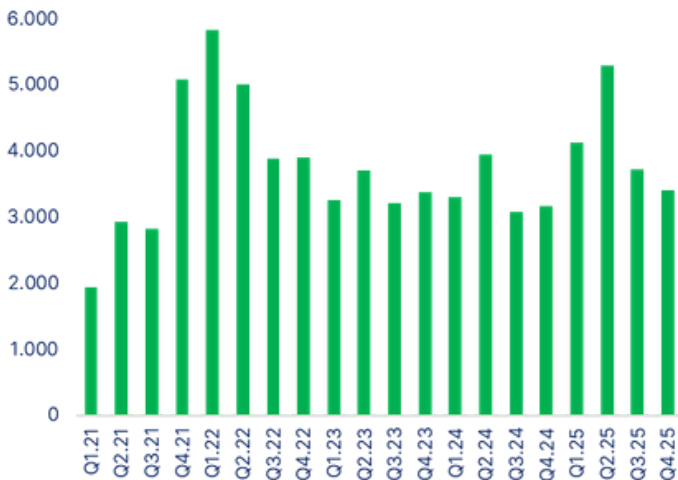
Triển vọng:

- DPM ra mắt các sản phẩm phân bón mới với giá trị gia tăng cao: DAP Phú Mỹ, Hữu cơ Phú Mỹ Organic, NPK Phú Mỹ.
- Kỳ vọng **giá nguyên vật liệu đầu vào vẫn duy trì ở mức thấp**, nhu cầu tiêu thụ và **giá phân bón duy trì mức nền cao trong nửa cuối 2025.**
- DPM đang từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh sang mảng hóa chất - hóa dầu:** Ra mắt sản phẩm DEF – Phú Mỹ xanh; Ký MoU với Lọc hóa dầu Nghi Sơn giúp DPM đẩy mạnh nghiên cứu, đầu tư các dự án tiềm năng trong lĩnh vực hóa chất – hóa dầu. Ngoài ra, công ty đặt mục tiêu doanh thu mảng hóa chất năm 2026 đạt 1.200 tỷ đồng, tương đương 104% so với mức thực hiện năm 2025.

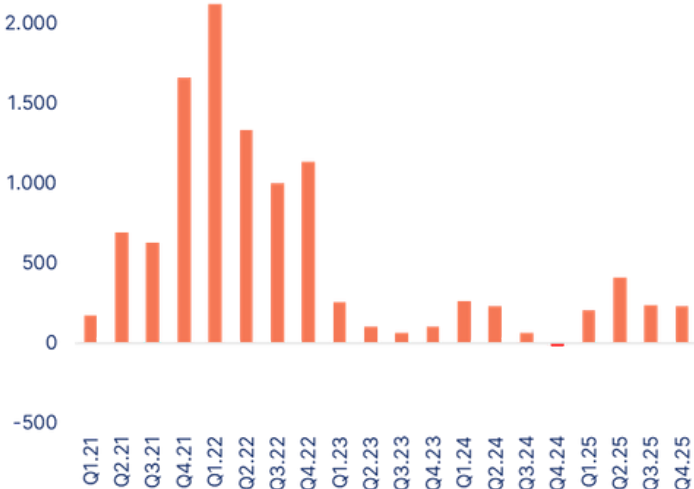
RỦI RO

- Rủi ro hệ thống: Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu đầu vào và giá sản phẩm đầu ra
- Rủi ro hoạt động: (1) Rủi ro về đối thủ cạnh tranh, (2) Rủi ro vận hành; (3) Rủi ro về môi trường.

Doanh thu DPM tăng trưởng tốt trong năm 2025
(Quý II/2025 đạt 5.301 tỷ VND, +29% MoM, +34%YoY)



Lợi nhuận DPM tăng mạnh sau mức nền thấp năm 2024 (năm 2025 +98% YoY)

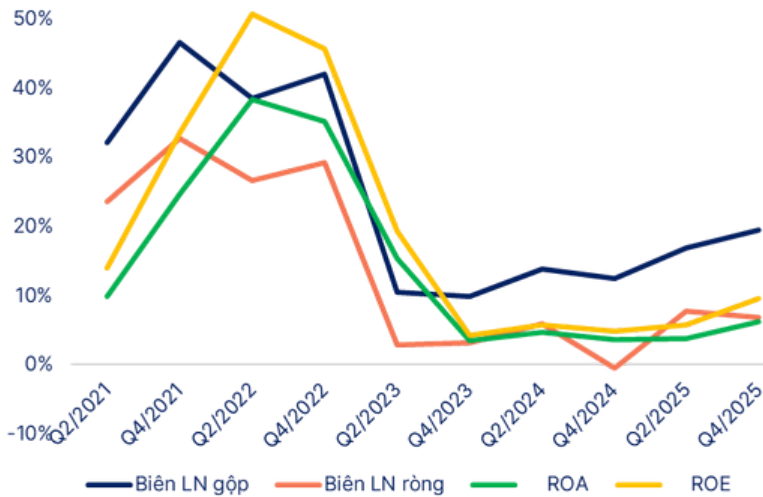


Nguồn: DPM, SHS Research

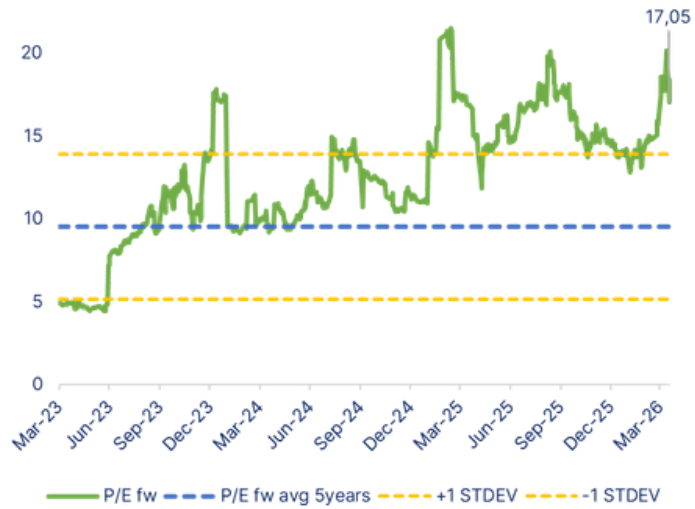
Kết quả kinh doanh của DPM khá tích cực trong năm 2025 nhờ được hưởng lợi kép từ việc giá khí đầu vào giảm và giá phân bón đầu ra tăng, giúp các chi phí tăng chậm hơn mức tăng trưởng doanh thu.

Tỷ VND	2024	2025	%YoY	Diễn giải
Doanh thu thuần	13.496	16.564	22,7%	
Kinh doanh phân bón	10.927	12.037	10,2%	Doanh thu kinh doanh phân bón đạt 12.037 tỷ VND, +10% YoY. Trong đó, màng Urea đạt 9.449 tỷ VND, +4%YoY ; do giá Urea trung bình đạt 11,5 VND/kg, tăng 14% YoY. Màng NPK tăng trưởng ấn tượng, +38,7% YoY do doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ NPK (sản lượng tiêu thụ 2025 ước đạt 186 nghìn tấn, +26,3% YoY).
Urea	9.061	9.449	4,3%	
NPK	1.866	2.588	38,7%	
Tự doanh	1.908	3.711	94,5%	Màng tự doanh cũng ghi nhận mức tăng trưởng đột biến , tăng gần 2 lần, đạt 3.711 tỷ VND nhờ việc nhu cầu và giá phân bón neo ở mức cao trong năm 2025. Màng hóa chất đạt 1.071 tỷ đồng doanh thu , vượt 34% kế hoạch năm 2025 và tăng 22% YoY.
Hóa chất	816	1.071	31,4%	
Lợi nhuận gộp	1.898	2.939	54,8%	
Biên LN gộp	14,1%	17,7%	26,1%	Lợi nhuận gộp tăng 55% so với cùng kỳ , đạt 2.939 tỷ VND, do giá vốn hàng bán tăng chậm hơn mức tăng trưởng doanh thu; giá khí đầu vào có phần hạ nhiệt. Biên lợi nhuận gộp tương ứng đạt 17,7% (+26% YoY).
Doanh thu tài chính	369,1	486,9	31,9%	
Chi phí tài chính	(65,0)	(164,4)	152,9%	Doanh thu tài chính và chi phí tài chính tăng nhẹ , đạt lần lượt 487 tỷ VND và 164 tỷ VND chủ yếu từ lãi suất tiền gửi tăng và chênh lệch tỷ giá ngoại tệ.
SG&A	1.540	1.929	25,3%	
Lợi nhuận sau thuế	554	1.096	97,7%	Lợi nhuận sau thuế tăng mạnh đạt 1.096 tỷ VND; +98% YoY tương ứng với biên lợi nhuận ròng 6,6%. EPS đạt 1.419 VND/CP (+32% YoY).
Biên LN ròng	4,1%	6,6%	61,1%	
EPS (VND/CP)	1.078	1.419	31,6%	

Kỳ vọng giá phân bón tăng cao, tỷ suất lợi nhuận quay về vùng đỉnh cũ (2021-2022)



P/E hiện tại đang giao dịch cao hơn trung bình



Nguồn: DPM, SHS Research

Triển vọng kinh doanh

Lượng hàng tồn kho cuối năm 2025 tăng mạnh: Tính đến cuối năm 2025, lượng hàng tồn kho của DPM đạt 3.434 tỷ VND, tăng mạnh, +98% YoY, chủ yếu là thành phẩm (40%), hàng hóa (30%) và nguyên vật liệu (25%). Việc chuẩn bị tốt lượng hàng tồn kho (khoảng hơn 700 tấn Urea) trở thành lợi thế của doanh nghiệp khi giá bán và chi phí đầu và đồng loạt tăng mạnh trong Quý I/2026.

DPM đang từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh sang mảng hóa chất - hóa dầu

- Sản lượng kinh doanh mảng hóa chất năm 2025 ước đạt 137,8 nghìn tấn, +4% YoY. Giá bán các loại hóa chất cũng tăng tốt giúp **doanh thu mảng hóa chất ước tăng 22% so với cùng kỳ, đạt 1.071 tỷ đồng**, hoàn thành 134% kế hoạch năm.
- Ra mắt sản phẩm DEF – Phú Mỹ xanh:** Trong tháng 6/2025, DPM đã ký hợp tác với Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) để phân phối sản phẩm DEF tại hệ thống của hàng xăng dầu của PVOIL trên toàn quốc. Tính cả năm 2025, DEF đạt sản lượng 2,38 nghìn tấn, **vượt 19% kế hoạch năm, doanh thu khoảng 10,9 tỷ đồng**, tăng hơn 2.100% so với năm 2024, phản ánh sự mở rộng nhanh chóng của thị trường DEF.
- Ký MoU với Lọc hóa dầu Nghi Sơn:** Ngày 15/11/2025 tại Kuwait, DPM và Công ty trách nhiệm hữu hạn Lọc hóa dầu Nghi Sơn (NSRP) đã ký kết thỏa thuận hợp tác (MoU) trong lĩnh vực hóa chất – hóa dầu, tập trung nghiên cứu đầu tư các dự án tiềm năng (axit sunfuric, ammonia, carbon black...), đồng thời chia sẻ dữ liệu, phối hợp vận hành và thúc đẩy hợp tác đầu tư.

Ra mắt các sản phẩm phân bón mới với giá trị gia tăng cao

- DAP Phú Mỹ:** Ngày 5/12/2025, DPM chính thức ra mắt sản phẩm DAP Phú Mỹ chất lượng cao, với hàm lượng kim loại nặng Cadimi (Cd) rất thấp, khoảng 0,25ppm, thấp hơn 50 lần so với quy chuẩn Việt Nam. Sản phẩm giúp bảo vệ sức khỏe đất, hạn chế tồn dư kim loại nặng, đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu khắt khe, phù hợp xu hướng nông nghiệp bền vững toàn cầu. Dự kiến, DPM sẽ đưa ra thị trường khoảng 3.500 tấn DAP từ cuối 2025, ưu tiên tại khu vực miền Nam và miền Trung - Tây Nguyên.
- Hữu cơ Phú Mỹ Organic:** có mặt trên thị trường từ Quý 2/2025, được sản xuất hoàn toàn từ phân gà lên men theo công nghệ Nhật Bản tiên tiến, chứa đến 60% -80% hàm lượng hữu cơ cùng tỷ lệ dinh dưỡng cân đối (3% đạm, 2% lân, 2% kali).
- NPK Phú Mỹ (SOP cao cấp):** sử dụng Kali Sulphate cao cấp (Kali trắng - SOP), không chứa clo, phù hợp với cây trồng nhạy cảm như sầu riêng, giúp tăng cường hấp thu dinh dưỡng, nâng cao chất lượng nông sản và ngăn ngừa tình trạng sượng trái.

Chuyên viên phân tích

Vũ Nhật Ánh

anh.vn@shs.com.vn

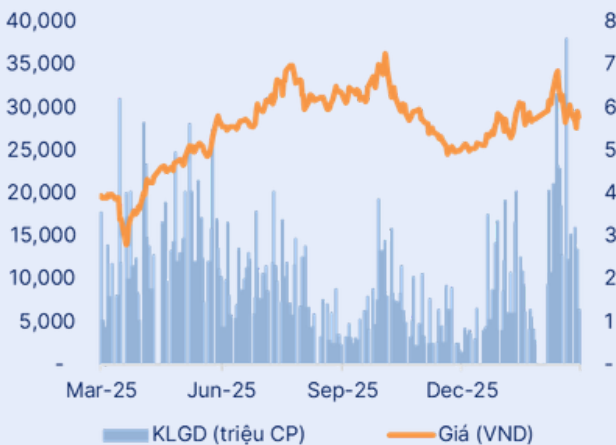
Khuyến nghị: **Năm giữ**

Giá hiện tại
(20/03/2026): **27.600 VND**

Thông số cơ bản:

Vốn hóa (tỷ VND):	4.222,58
Số lượng CP lưu hành:	146.109.900
KLCP đang niêm yết:	146.109.900
KLGD trung bình 10 phiên (CP):	3.106.490
Giá thấp 52w:	13.628
Giá cao 52W:	35.967
Sở hữu nhà nước:	64%
Sở hữu NĐT nước ngoài:	1,7%
Free-float:	36%

Diễn biến giá cổ phiếu



Nguồn: SHS Research, FiinProX

	2024	2025	2026F
Tổng tài sản	2.237	3.034	3.511
Vốn chủ	1.777	2.262	2.721
Doanh thu	3.365	5.624	5.917
Lãi sau thuế	168	634	679
ROE	9,7%	31,4%	27,3%
ROA	8,1%	24,0%	20,7%
EPS (VND)	1.152	4.336	4.647
BVPS (VND)	12.161	15.479	18.626

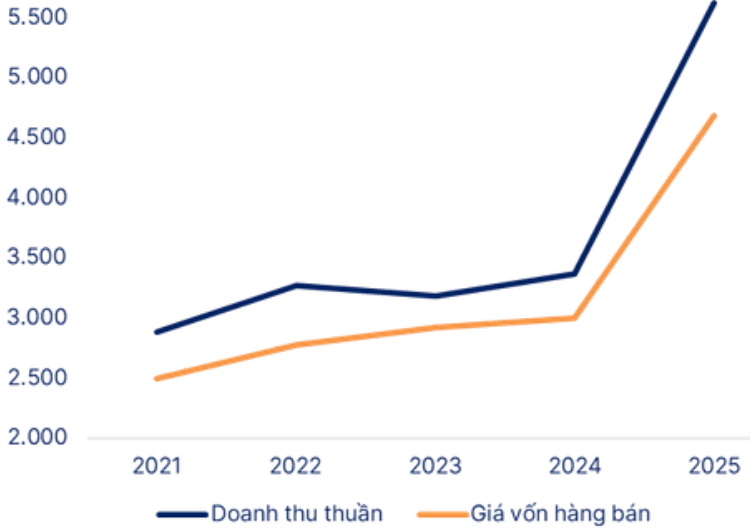
SHS Research đưa ra khuyến nghị **NĂM GIỮ** đối với cổ phiếu DDV cùng một số cập nhật sau:

- **DDV đang triển khai nhiều dự án trọng điểm, giúp mở rộng công suất và nâng cao doanh thu:** Dự án Đầu tư chiều sâu công nghệ, nâng cao chất lượng Axit Phosphoric và sản xuất phân bón MAP ước tính đem lại cho DDV hơn 450 tỷ VND từ năm 2027; biên lợi nhuận gộp khoảng 14%; các dự án phụ trợ giúp xử lý bã thải thạch cao và nâng cao năng lực sản xuất.
- **Kỳ vọng chu kỳ ngành thuận lợi, giá phân DAP, MAP vẫn duy trì ở mức cao.** Ngành phân bón năm 2026 nằm trong chu kỳ thuận lợi với mức lợi nhuận cao hơn trung bình cho nhà sản xuất, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng có thể chậm lại và thị trường dần cân bằng hơn vào cuối năm. Giá DAP tháng 03/2026 giao dịch trong khoảng 19.300 - 25.000 VND/kg, +10%YoY. Nhìn chung, trong 3 tháng đầu năm, giá DAP và MAP vẫn neo ở mức nền cao và có xu hướng tăng nhẹ khi HTK khu vực giảm dần.
- **Kết quả kinh doanh bùng nổ trong năm 2025:** doanh thu thuần đạt 5.623,7 tỷ VNĐ, tăng 67% YoY; Lợi nhuận sau thuế tăng mạnh đạt 634 tỷ VND; +276% YoY tương ứng với biên lợi nhuận ròng 11,3%. EPS đạt 4.336 VND/CP (+276% YoY).
- Tình hình tài chính lành mạnh với tiền mặt dồi dào và nợ vay thấp.
- **Kế hoạch kinh doanh 2026:** DDV đề ra kế hoạch sản xuất và tiêu thụ 268 nghìn tấn DAP, đem lại doanh thu thuần 5.866 tỷ VND, lợi nhuận trước thuế 380 tỷ VND.
- SHS dự phóng doanh thu DDV năm 2026F đạt 5.917 tỷ VND (+5,2YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 679 tỷ VND (+7% YoY), EPS 4.647 VND/cổ phiếu tương ứng P/E forward là 7,4x.

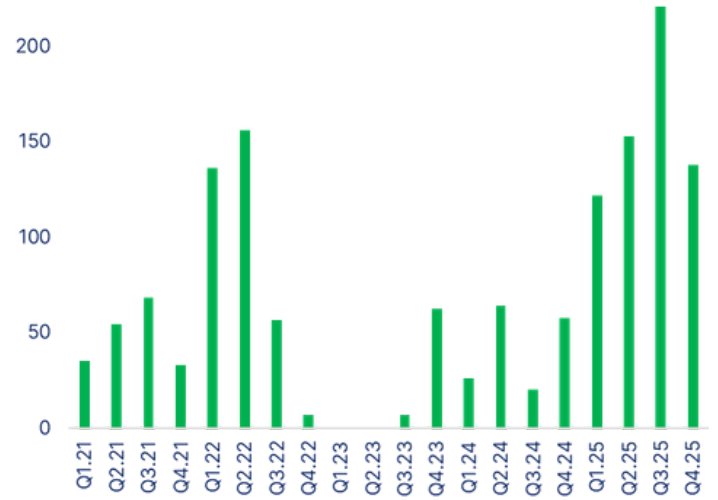
RỦI RO

- Rủi ro hệ thống: **Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu** và giá sản phẩm đầu ra, Rủi ro tỷ giá, Rủi ro về luật pháp.
- Rủi ro hoạt động: Rủi ro về đối thủ cạnh tranh, **Rủi ro về môi trường** và một số rủi ro khác.

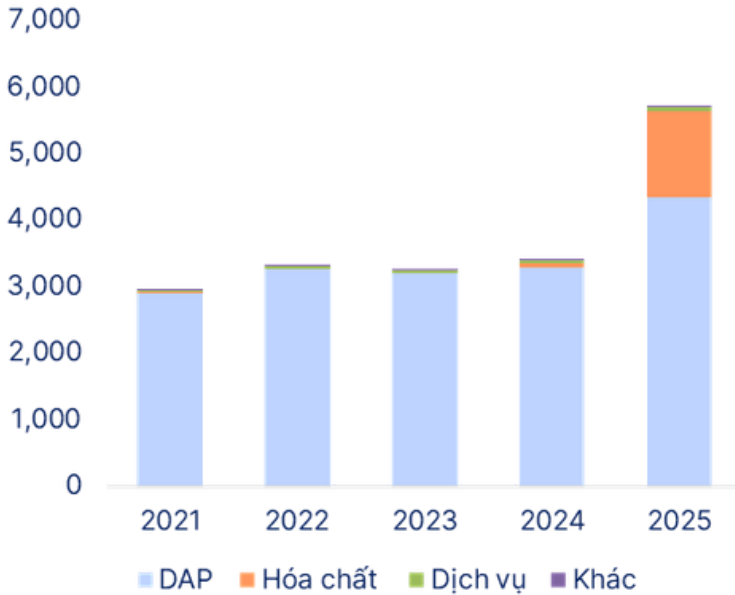
Giá vốn hàng bán tăng chậm hơn mức tăng trưởng doanh thu



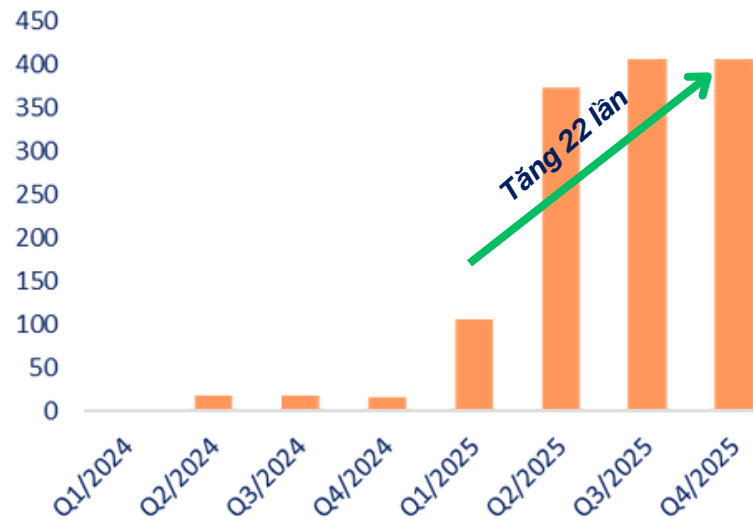
DDV ghi nhận mức LNST cao nhất lịch sử (Quý III/2025, 221 tỷ VND)



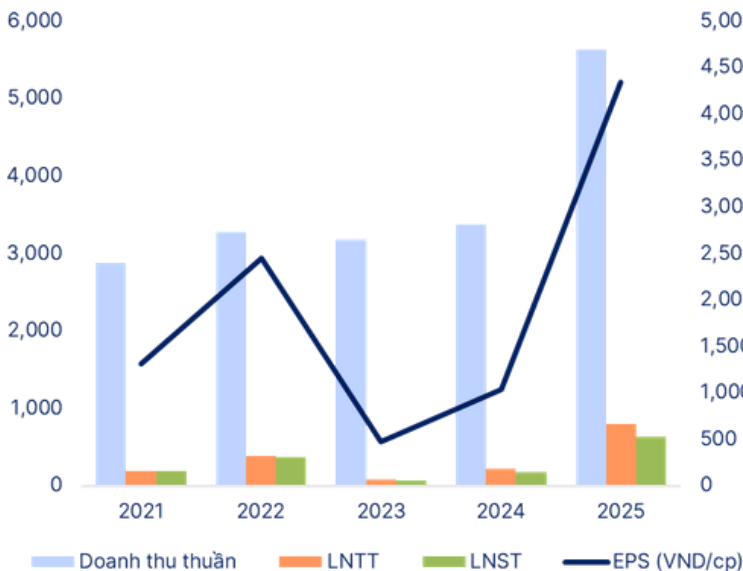
Cơ cấu doanh thu DDV



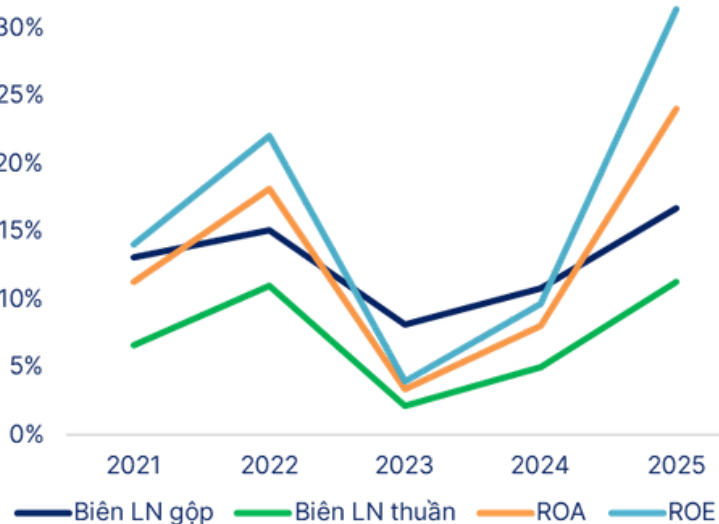
DDV bắt đầu ghi nhận doanh thu hóa chất



Kết quả kinh doanh DDV



Chỉ số sinh lợi



Nguồn: DDV, SHS Research

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Khả quan: Kỳ vọng tăng giá từ 10% - 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Năm giữ: Kỳ vọng tăng giá đến 10% trong khoảng thời gian 12 tháng

Kém khả quan: Kỳ vọng giảm giá đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Hạ tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Cần lưu ý: Đây là những mã cổ phiếu có những thông tin bất thường hay có giao dịch bất thường... có ảnh hưởng trọng yếu đến doanh nghiệp. (Mục tiêu cung cấp thông tin cho nhà đầu tư)

Không khuyến nghị: Bộ phận nghiên cứu đang hoặc sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do chủ quan hoặc chỉ để tuân thủ các qui định của luật và/hoặc chính sách công ty trong các trường hợp nhất định tránh các xung đột lợi ích, ví dụ như SHS đang thực hiện tư vấn chiến lược, IPO...

Chưa khuyến nghị: Khuyến nghị đầu tư và giá mục tiêu cho cổ phiếu không được đưa ra do chưa có đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không có hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Nguyễn Minh Hạnh

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Vũ Nhật Ánh

Chuyên viên phân tích

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi Bloomberg và FiinGroup.

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, P. Cửa Nam,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Tòa nhà SHS,
Số 41 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06
Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779

Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân,
Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn



SHS

Kiến tạo tài chính thịnh vượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI (SHS)



Website: shs.com.vn



Tel: 1900 63 8588



Email: hotrokhachhang@shs.com.vn



GIAO DỊCH NGAY CÙNG SHS

App trading: SH Smart

Bảng giá: sboard.shs.com.vn

Web trading: shsmart.shs.com.vn